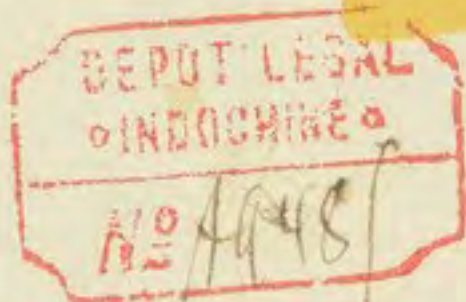


NĂM 2 SỐ 67 ● 3 JUILLET 1937

Fondateur : DAO-TRINH-NHAT
Directeur-Administrateur :
TRAN-VAN-GIAORédaction & Administration
151, Rue Bourdais, SAIGON:: GIÁ BÁO: 1 năm 6\$00 ::
6 tháng 3\$50 — 3 tháng 2\$00
MUA BÁO XIN RẢ TIỀN MẶT**mai**

tuần-bao ra ngày thứ bảy

QUOC-KE DAN-SANH VAN-HOC NGHE-THUAT**TRONG SỐ NÀY
CÓ NHỮNG BÀI****STALINE và NAPOLEON DO**DÂN QUÊ VỚI CHƯƠNG TRÌNH
CẢI CÁCH HƯƠNG THÔN**KHUYẾN NÔNG****O' xu' mà thanh niên
du' o' c sung su' o' ng**

Tiếng kêu của quan lại

**Về mon tiền phu-cập
dôi đi no' i khác**ONG THUY-TO CÁCH-MẠNG
Là người Tàu cho không
PHAI KARL-MARX**Thượng nghị viện Pháp
và tình-hình lý-tài
rắc rối ngày nay****NĂM QUYỀN VU' O' T
NGỤC ĐÀM CHẾT THẦY ĐIỀU
DƯƠNG KỶ ĐỀ TRẢ THÙ XƯA**

(Phóng-sự dài của CHI-THÀNH)

BIÊN SÔNG DÀ

(CHUYỆN NGÀN)

Y. Y.

16 TRƯ' O' NG GIÁ 0\$12Một y-kiên mà nhà
dương cuộc nên lưu tâm**VIỆC THIẾT-LẬP BÌNH-DÂN THƠ-VIÊN**

HÃY đề riêng những phương diện chánh-trị kinh-tế ra ngoài, và cứ xét nội một phương-diện giáo-dục, thì trong những vị thủ hiến đã nối tiếp nhau trên cái ghế Thống-đốc Nam-kỳ mấy lúc gần đây, có lẽ một mình quan Thống-đốc Pierre Pagès là đã tỏ ra chịu khó lo lắng về sự học vấn giáo-dục của dân bốn xứ nhiều hơn hết.

Một cái vi-dụ đương còn rành rành ở trước mắt, việc treo giải thưởng văn chương hai ngàn đồng.

Về sự thật-hành của việc treo giải thưởng này, cố-nhiên chúng tôi còn có nhiều chỗ dè dặt.

Song nếu lấy bản-thân của nó mà xét, thì dầu thế nào đi nữa, lập ra một phần thưởng quan-hệ như thế, cũng là một cách khuyến-khích cho văn-sĩ Annam ở trên con đường tiến-bộ; dầu thế nào đi nữa, đó cũng là một phương-pháp đề nâng cao trình độ của văn-chương Anam.

Ấy là một việc.

Trước khi treo giải thưởng văn-chương, quan Thống-đốc Pagès lại đã lập những « xe sách vận chuyển » để vận tải sách vở đi cho mượn khắp ở các tỉnh Nam-kỳ.

Ấy là hai việc.

Rồi mới đây, theo như một bản thông-cáo đã gởi đăng ở các báo, thì quan Thống đốc Pagès lại đương dự bị mở ra những lớp « dạ-học » tại Saigon để dạy cho những người lớn tuổi mà vì nghèo nên đã bị thất học.

Ấy là ba việc.

Đứng trước ba việc làm chánh-dáng thích-hợp ấy, một tờ báo lâu nay vẫn ôm giữ cái tinh thần độc lập như báo này, chuyện gì lại chẳng theo lẽ công-bình, mà khuyến-điểm cho ông Pagès?

Song le, có một điều mà chánh-phủ sẽ vui lòng nhìn nhận với chúng tôi, là việc học ở xứ này, như là việc giáo dục của hạng bình dân lao khổ, nó vẫn nghèo ngặt, thiếu thốn cho đến nỗi cũng, chẳng khác một đám ruộng đã bị khô khan, nắng hạn lâu ngày, hóa nên một đôi giọt nước



M. PAGÈS

nhơn chánh của quan Thống đốc ban ra, tuy hữu ích thì hữu ích thật, song nói cho phải, thì nào thấm tháp đã vào đâu!

Còn phải làm nhiều hơn nữa.

Và, theo như ngu-y của chúng tôi, thì về việc giáo-dục cũng như về việc y tế, vệ-sanh chẳng hạn, đây chính là những đám đất hoạt-động, mà trên đó, vì sự lợi ích công cộng của xứ sở, cái túi tiền hào-hiệp của tư-nhơn rất nên hợp-tác với cái chánh-sách khoan-hồng của Chánh-phủ.

Mới rồi, một bạn đồng nghiệp hằng ngày của chúng tôi có đề xướng việc mở những trường dạy thí cho trẻ em nhà nghèo, đó là một cái sáng-kiến đáng khen mà để có dịp, chúng tôi sẽ bàn tới, và chúng tôi tin rằng thế nào nhà cầm quyền cũng sẽ vui lòng giúp đỡ.

Còn mục-đích của bài này, là để nhắc lại một ý kiến rất hay mà trước đây bạn đồng-nghiep «Đền-Tín» chúng tôi đã kêu gọi, nhưng vẫn chưa thấy Chánh-phủ nói gì.

Ấy là việc thiết-lập tại Saigon một « Bình-dân thơ-viện ».

Hoặc giả có người sẽ bảo: « Đã có những lớp dạy đêm, mà lại đòi mở thêm bình-dân thơ-viện, thì chẳng hóa ra một việc thừa? »

Nhưng không phải: mỗi bên đều có những sự lợi-ích riêng của nó.

Ví-dụ như những người nào chưa biết chữ tày, mà muốn học cho biết, thì những lớp dạy đêm vẫn cần lắm, bởi vì « không thầy đố mày làm nên », muốn học chữ tày, mà nếu học riêng một mình, không ai cho mà viết, không ai dạy cho mà đọc, thì thật không phải chuyện dễ.

Trái lại, những người nào biết chữ chút-dinh, nhưng bị công việc ràng buộc, mà muốn trau dồi trí thức, bồi bổ kiến văn, thì chừng lời thiết tưởng chẳng còn cách nào hơn là đọc sách, chẳng còn cách nào hơn là sắm sẵn cho họ một cái thơ-viện.

Xem đó thì những lớp dạy đêm với bình-dân thơ-viện, đôi bên vẫn bổ khuyết lẫn nhau, nếu đã có cái này, lại có cái nọ, thì càng hay, chớ chẳng thừa chỗ nào hết.

Vẫn biết ở thành-phố này đã có sẵn một cái thơ-viện rất tốt đẹp, rất phong phú, song thơ-viện ấy, như chúng ta đều biết, nguyên chẳng phải tổ chức riêng cho hạng bình-dân thất học, nên chỉ hạng người này quyết chẳng thể nào lợi-dụng được những sách vở của thơ-viện ấy. Có lẽ cũng vì thế nên trước đây, quan Công-sứ tỉnh Nghệ-an đã lập ra tại thành-phố Vinh một phòng đọc sách bình-dân, tuy phạm-vi chật hẹp lắm; dầu, song nghe đâu vẫn được dân chúng đồng-đức hoan-nginh nhiều lắm.

Nếu quả như « yển sáng tới từ phương Bắc », thì đây chính là một việc mà Saigon ta rất nên bắt chước theo tỉnh Nghệ-an.

Chúng ta nên biết rằng ngoài chén cơm và đĩa nước mắm hằng bữa, đám người lao khổ ở xứ này thật còn thiếu hẳn những món ăn để nuôi-nấng cho tinh-thần.

Nếu bây giờ ai thử mở một cuộc điều tra, thì sẽ thấy rằng những sách vở mà hạng bình dân lao động hay đọc nhiều nhất mỗi khi họ có đôi chút ngày giờ rảnh, tinh là những đồ nhằm như như chuyện Thạch-Sanh, thơ Mỵ Địch, hay là những tiểu thuyết hoang đường như Phong-Thần Thủy-hử, bao nhiêu những sách vở có thể ảnh hưởng đến đầu óc

(Coi tiếp trang 4)

THƯỢNG NGHỊ-VIÊN PHÁP VÀ TÌNH-HÌNH LÝ-TÀI RẮC RỐI NGÀY NAY

THẸO hiến - pháp năm 1875, nguyên vốn của quần chúng cần phải có luật pháp chuẩn-y mô thành sự thật.

Mà luật pháp thì phải có Hạ nghị viện đầu phiếu, đến Thượng nghị viện ưng thuận, và dân trong quan báo rồi mới có thể cho quyền Hành chánh (Pouvoir Exécutif) dựa theo đó mà thực hành.

Thành thử bao nhiêu điều yêu cầu cái cách của dân thường bị mấy sự trở ngại đó đưa đẩy năm này đến năm khác.

Hạ nghị viện được dân chúng công cử theo cách phổ thông đầu phiếu. Hiến Pháp năm 1875, do nơi Quốc Hội phân định thảo ra, sợ Hạ nghị viện chịu theo ý nguyện của dân, nên lập thêm Thượng nghị viện để trở ngại những điều cái cách trọng yếu. Bởi vậy mà mỗi nghị viện của viện ở vườn Luxembourg, được ban cử trong thời hạn chín năm, (trái với Hạ nghị viện chỉ bầu cử làm việc trong bốn năm mà thôi). Cứ mỗi ba năm, thay lại 1/3.

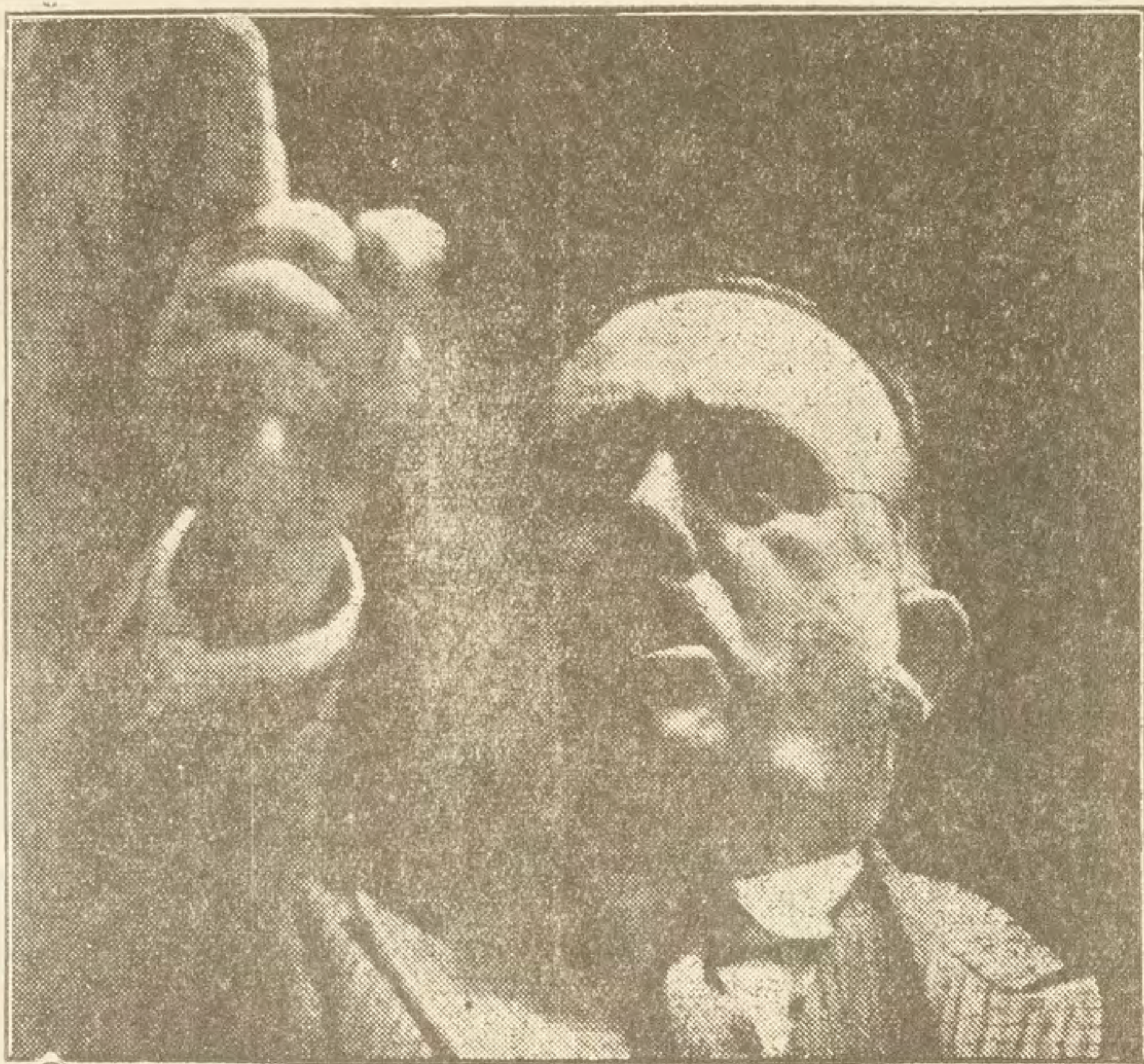


M. CHAUTEEMPS

Chế độ đầu phiếu cũng đặc biệt phân chia thế nào mà các thành thị ở vùng nhà quê được có nhiều đại biểu hơn ở những đô thị lớn. Thượng nghị viện được ban cử do những thân sĩ của Hạ nghị viện, các viên tổng hội - đồng, các viên hội - đồng quận, và một người đại biểu của mỗi Hội - đồng thành phố quan trọng thế nào cũng mặc.

Trước kia lại còn có những ông nghị mãn đời không đời đổi nữa.

Năm 1884, có cuộc sửa đổi lại chế độ Thượng nghị viện, bỏ những ông nghị này và định số đại biểu cử tri của những hội đồng thành phố. Paris được một người đại biểu mỗi 25.000 dân, các thành phố kế cận, một đại biểu mỗi 1500 dân. Thành phố Marseille với 500.000 dân



M. VINCENT AURIOL

được 24 đại biểu, mà những thành phố khác trong vùng Bouches du Rhône với 300.000 dân 13 lần nhiều hơn đại biểu nghĩa là 313 người.

Xem đó đủ thấy rằng Thượng nghị viện có khuynh hướng nông dân. Nhưng vì nông dân Pháp cũng không tiến bộ, cho nên Thượng nghị viện không phải lọt về tay bọn phái hữu mà thường là cấp tiến.

Hiến Pháp năm 1875 muốn cho Thượng nghị viện là nơi làm trở ngại các cuộc tiến bộ vì Thượng nghị viện thuộc về phái cấp tiến. Nhưng năm 1934 nó cũng đã lật đổ nội các Doumergue.

Ngày nay Thượng nghị viện là một cái lực lượng nặng hoẵng trên vai Chánh phủ Mặt trận Bình dân, bởi cái tánh cách vừa dè dặt, vừa bảo thủ của nó.

Khi thợ thuyền nước Pháp tranh đấu kịch liệt chiếm công xưởng tung tung, thì các ông già ở viện Luxembourg bèn giữ mình chất vấn Chánh-phủ. Khi thấy cơ vô-sân treo tại nơi các nhà đương cất của cuộc đấu xảo quốc tế, khi các ông Tổng-trưởng của Mặt trận Bình dân được dân chúng tiếp rước bằng những cái tay và những bài hát Quốc-tế, thì Thượng nghị viện lật đật đối phó ngay với chánh phủ.

Thượng nghị viện là một cái trở lực rất nguy cho mọi điều cải cách.

Chánh-phủ Blum-Vincent Auriol bị Thượng-nghị-viện mà phải cao thối dễ nhượng cho ông Chauteemps lập một cái chánh-phủ khác với ông Bonnet giữ bộ tài-chánh. Tuy nhiên tình hình tài-chánh nước Pháp, ngoài ra những phương pháp của ông

Vincent Auriol đã đòi, trừ không còn cách nào để đối phó lại với bọn đầu - đem vàng ra ngoại quốc.

Ngày 20 Avril, trước Ủy ban tài chánh của Hạ nghị viện ông Vincent Auriol có tính số thâu xuất của Chánh phủ thấy cần phải xai đến 20.650 triệu quan mà số thâu vô thì chỉ có 8.800 triệu quan mà thôi. Từ đây đến cuối năm phải có 12 triệu quan!

Sống mỗi điều trừ tính nào của Chánh phủ cũng đều bị bọn tư-bản tài chánh phá hoại cả; như các cuộc công bãi đã qua chẳng hạn. Ngày nay Thượng-nghị-viện lại lấy cớ rằng nếu Chánh-phủ trợn quyền đối phó

Các bà mẹ, muốn cho con mình mạnh khỏe luôn luôn, thì bao giờ cũng nên dùng « SỮA MẸ BÔNG CON » là thứ sữa tốt hơn hết của hã.

FREXOR

59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ sơ sinh nóng dưng.

Hã có sẵn nhiều có mẹ, có bang cấp để tiếp qui bà qui có, và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ.

Hã cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho qui bà qui có gởi thử hỏi.



M. ABEL GARDEY

với bọn phá hoại nói trên thì là làm mất quyền tự do của dân cho nên không nhận sự yêu cầu của những ông Vincent Auriol và Blum.

Mà hiện giờ, nội-các Chauteemps cũng trở lại đòi trọn quyền đặc biệt nữa, vì rằng đứng trước cái tình hình nghiêm trọng, lúc này không thể nào chẳng dùng cái phương pháp ấy được.

Hạ-nghị-viện chuẩn y lời yêu cầu của ông Chauteemps bằng 380 lá thăm chống với 228 lá thăm phản đối.

Theo lời ông Bonnet tuyên bố thì kể từ ngày 1er đến 22 Juin số vàng đem ra ngoại-quốc tính có 5.200 triệu đồng phật lang và kể từ ngày 23 đến 28 Juin 2.500 triệu.

Ông Abel Gardey chủ tịch ủy ban tài chánh của Thượng-nghị-viện tuyên bố rằng Thượng-nghị-viện sẽ bỏ thăm ưng thuận những quyền hạn cho ông Chauteemps là vì Chánh-phủ này có xu hướng lo sửa đổi cái tình thế nguy ngập hơn là Chánh - phủ Léon Blum chỉ thiên về việc quốc gia hóa các ngân hàng.

Mà Quốc-gia hóa các nhà băng lại ở trong chương trình Mặt trận bình dân!

Ông Chauteemps có thể được Thượng-nghị-viện đề ý một ít ầu, nhưng cái tình hình tài chánh nghiêm trọng lúc này cứ rắc rối thêm mãi.

Nếu không thì hành động theo chương trình của Mặt trận bình dân thì không thể nào tránh được một cuộc khủng hoảng nữa.

Chị em phụ nữ, nên nói nhăng với nhau để tránh một điều khổ

Quý bà, ai đã biết rồi thì cũng nên làm phước nói lại với những người chưa biết. Ai đã dùng thuốc Dưỡng Thai hiệu Nhành-Mai mà được sanh đẻ hết sức dễ dàng, không đau bụng chút nào, và sanh một cách hết sức mau lẹ, thì cũng nên làm phước mách lại cho chị em phụ nữ, để tránh các điều đau khổ trong đời sanh đẻ. Uống thuốc này vào, sanh không hề đau bụng.

Các bà nói nhăng với nhau, nayặng muôn ngàn người dùng để tránh trước được muôn ngàn điều rắc rối.

Tôi là nhà bào chế thuốc, biết món thuốc thật hay, qui báu vô cùng, nhưng không biết làm sao cho người ta dùng được. Vậy chỉ nhờ nơi miệng, quý bà, ai đã biết thuốc hay rồi, làm phước mách lại với người chưa biết.

Khắp cả Đông - Pháp có bán thuốc này, nơi mấy chỗ bán thuốc hiệu Nhành - Mai, giá mỗi hộp 1p.00 dùng hai hộp là đủ.

Saigon trừ bán nơi tiệm Cô Nguyễn-thị-Kính Chợ mới và các xe xe diên có bán, Chợ-lớn Bạch-Loan 300 Rue des Marins.

Tiệm chánh Nhành-Mai 298 Rue Paul - Blanche Saigon.

ONGUENT CHAN'S

Khử độc, thoa mau lành

Tha ít lần thì thấy những bệnh như:

Lở loét, phỏng lửa và nước sôi
U-nốt - Ngứa-ngâm
Các bệnh ngoài da được lành mạnh

Thố lớn... 1 \$ 00
Thố nhỏ... 0 40

CHƯ vị độc báo MẠI
nên cổ động cho
những người quen
biết cùng đọc với.



NGƯỜI VÀ VIỆC

BAO GIỜ CỤ PHẠM - QUỲNH

MỜI VÀO SAIGON

DIỄN THUYẾT?

O Saigonn gần đây đã có một Ủy - viên thành-lập, đề lo về việc dựng tượng kỷ - niệm cho hai phi-công Roland Garros và Đỗ-hữu-Vị.

Muốn đạt được mục ấy, Ủy-ban phải khởi sự cổ động quyền tiên trong khắp cả xứ Đông-Pháp.

Sự cổ động ấy có nhiều cách, như viết bài đăng báo, như in sách, như diễn thuyết v.v.

Về sự diễn thuyết ông Bùi-quang-Chiêu, là một người có chun trong Ủy ban, đã nghĩ tới quan Thượng Giáo dục Phạm-Quỳnh và đã viết thư ra Huế nhờ cụ Phạm vào Saigon diễn thuyết về Roland Garros và Đỗ-hữu-Vị.

Trong bức thư đáp cho ông Bùi, thấy cụ Phạm nói rằng cái cơ hội được gặp ở hàng tri thức ở Namkỳ làm cho cụ vui lòng lắm, bởi vậy nhận lời thì cụ xin nhận, song đến bao giờ mới vào Nam diễn thuyết được, thì cụ chưa có thể nhất định trước.

ÔNG CHARLES MAURRAS

RAS RA KHỎI KHẮM

C AI tin ông già «bất tử» chủ trương tờ báo «L'Action française»

đã làm cho dư-luận hoàn-cầu sôi nổi một lúc : Ông ấy bị tòa kêu án 8 tháng tù về tội xúi giục sự chém giết.

Ông vì cũng dựa theo đạo luật 1881 về tự do ngôn luận mà ông đã dùng ngòi viết sắt để phân-khán nhà đương cuộc sự đề-nên của bộ ngoại-giao trong vụ Ý chinh phạt nước Á. Trong một tờ hiệu triệu ông có viết câu này : « Nếu vì lỗi của mấy ông, sự giết giã sẽ sanh ra nay mai thì quốc dân Pháp sẽ rõ ai là người lãnh trách-nhiệm ».

Vì vậy mà ông bị ngồi tù.

Ông Charles Maurras là một nhà chánh-trị rất tinh-danh, một nhà văn-sĩ đức-rộng tài cao, một nhà đại sử-gia, một tay hiền triết của nước Pháp mà khắp hoàn-cầu nhũu tay chánh-trị có tiếng đều có thù-thập được cái tư-tưởng siêu-quan của ông như Mussolini và Bénès đều công-nhận khai như thế cả.

Ông theo đảng Bảo-Hoàng, không phải vì ý muốn riêng không phải vì áp-ục hay nể dạ mà ông theo vì qua suy-xét kỹ càng. Bởi ông đọc sách nhiều, có cái tư-tưởng sáng suốt, ông thấy lịch-sử của Anh quốc được một cái chế-độ hiện hành rất lạc quan nên ông mới định ngả theo về phe ấy.

Nhiều lần ông cùng ông Léon Daudet đã làm cho chính giới nước Pháp phải nghi-n trọng vì sự hoạt-dộng quá-kích của hai

ông, như là một lời nói một câu của hai ông hiệu-triệu thì có số vận n.ười hưởng ứng theo.

Dẫu cho nghịch về ý-kiến chánh-trị và tư-tưởng ở bên Pháp các nhà tai mắt không có ai mà chẳng khâm phục cái tài năng phi-thường và cái đức tánh thanh khiết của ông.

Nên chắc nhà sử gia nào viết cuốn sử thế-kỷ thứ xx này, chẳng sao cũng đề cái khoản đời của ông Charles Maurras vào trường đầu-niên trước cả.

TÒA TIỂU HÌNH ĐẢ TUYÊN

ÁN VỀ VỤ « LA LUTTE »

HỒI sớm mai bữa thứ 6 đây, Tòa Trưnng-trị Saigon do ông Weil nội xử, ông Dissès ngồi ghế Biện lý đã kết liên vụ qui ông: Tạ-thu-Thân, Nguyễn-văn-Tạo và Nguyễn-an-Ninh.

Sau một cuộc thẩm xét những lý lẽ của các ông trạng-sư bên bị cáo hộ và coi tòa Trưnng-trị có quyền xử hay không thì Tòa công bố rằng những bài báo trong « La Lutte » không phải là những điều trách móc, mà là một cuộc phản bội Chánh phủ thuộc địa có tánh cách làm cho sôi nổi sự thù ghét.

Ngoài ra, mấy cuộc vận động của các ông bị cáo làm phá cuộc trị an, như thuê thuê không được những vụ làm « reo » như vụ Arsenal mà quan thủy sư đề đốc Malavoy đã công khai thiệt vậy.

Nên Tòa kêu án ông Tạ-thu-Thân, ông Nguyễn-văn-Tạo 2 năm tù còn ông Nguyễn an Ninh bị xử khmiếm điện, 5 năm tù và 10 năm biệt xứ.

NGƯỜI CON MỘT CỦA CỤ

NGUYỄN-HỮU-BÀI ĐẢ CHẾT

BÊN TÂY.

ANH em học sanh Annam ở Paris vừa mới chịu một cái tang đau đớn của một người bạn đồng học.

Người Thanh niên bất hạnh đề, là cậu Nguyễn hữu Giai, năm nay mới ngoài ba mươi tuổi và con một của cụ Nguyễn-hữu Bài.

Cách nay chừng bảy, tám năm, đương du học tại Paris, cậu Giai thông lĩnh nhiệm binh nên phải đáp tàu trở về nước, sau khi đã đỗ bằng luật khoa cử nhơn.

Nhưng muốn theo đuổi sự học vẫn cho tới nơi nên rồi cậu trở qua tây dặng dự bị đi thi bằng tiến sĩ.

Hồi tháng Mars trước đây, cậu Nguyễn hữu Giai đã làm một thiên luận văn đề tựa thi rất có giá trị về tánh cách lang xã Annam.

(la personnalité de la commune annamite).

Lúc đi thi, cậu đã phải mướn

xe chở mình đến trường Đại học, vì lúc đó cậu đã đi không ổn rồi.

Bình tình đã nặng như thế, mà cậu lại không muốn cho thầy thuốc chuyên chữa, và chỉ sống một cách hiu quạnh nơi một căn phò g chật hẹp ở đường Bonaparte, thường ngày chỉ giao du với một số rất ít bạn bè mà thôi.

Cậu Nguyễn hữu Giai qua đời làm cho anh em du học sanh Annam ta ở Paris đều thương tiếc một người bạn trẻ có chí khí kiên nhẫn, có hảo-phụ cao xa.

BỐN THÁNG ÁI TÌNH

150.000 CÂY SỐ.

LILY PONS, như nhiều người trong chúng ta vẫn biết, vốn là một sĩ danh ca ở nước Pháp, có cái giọng thâm trầm lãnh lót rất dễ cảm lòng người.

Bởi vậy nên cô đã làm cho một anh lính « chef d'orchestre » tên là André Kostelaneiz, phải mê mẩn, đến nỗi anh này đã theo xin trao tơ kết tóc với cô ta.

Lily Pons đã nhận lời rồi và trong không bao lâu nữa, hôn lễ sẽ cử hành tại Holly wood, là kinh đô của nghệ chớp bóng.

Nhưng hiện giờ, thì chàng Kostelaneiz đã ký lờ giao kèo nên phải ở làm việc tại thành New York; còn cô Lily Pons thì cũng đương mắc đóng tuồng cho người ta quay một phim chớp bóng tại Holly wood.

Thế là cặp vợ chồng chưa cưới này vẫn xa cách nhau đến những 6.000 cây số.

Nhưng ca giao Annam ta há chẳng có câu :

Thương nhau năm bảy núi
cũng tròn,
Ba bốn sống cũng lợi, chín
mười đeo cũng qua ?

Song đó là nói theo kiểu đời

xưa.
Chớ những cặp trai gái đời nay thì họ vẫn sung sướng hơn nhiều.

Cho được thấy mặt người yêu, hề mỗi khi gặp ngày hưu hạ, thì chàng Kostelaneiz liền nhảy thót lên máy bay bay đường New York — Los Angeles mà đi Holly wood.

Trong bốn tháng này, chàng đã đi về hơn một trăm ngàn cây số !

Nếu giả như hạnh phúc là ở trên tầng trời thứ bảy, thì cặp vợ chồng này có lẽ được hưởng nhiều hạnh phúc hơn cả thế gian.

AI MUỐN TỰ MINH LẤY DƯ'OC

SỐ TỰ VI và DOÁN DƯ'OC SỐ và XEM DƯ'OC CẢ TIỀN ĐỊNH

Hãy nên mua BỘ TỬ VICHĨ NAM (4 quyển) giá 1p.60 và quyển TIỀN ĐỊNH giá 0p.50 của giáo-sư Song - An đã soạn và xuất bản lần thứ hai.

AI muốn nhờ Mtre Song-An xem số Tử Vi và Tự Rạng thì giá mỗi thứ 0p.50 xem 4 năm, 1p.00 xem 10 năm, 5p. xem trọn đời.

Xem số Tử Vi thì phải gởi Date Naissance và xem Tự Rạng thì viết độ 5 chữ và tuổi gởi cho Mtre ĐỖ-VĂN-LƯU DIT SONG - AN, PROFESSEUR ASTROLOGIQUE ET GREAPHOLOGIQUE, 8 RUE DE THAI-BINH A NAM-BINH TONKIN).

M. Song An có bán sách xem Tướng ta giá 0p.40, sách dạy chữa các bệnh Kín giá 0p.40, sách dạy phân Hư thực Hàn nhiệt để làm thuốc giá 0p.10 Kịch « một Lòng Giữ nghĩa » giá 0p.25 — và Manuel d'histoire d'Annam cours moyen et Supérieur giá 0p.45 Cent vingt rédactions françaises corrigées Cours Élémentaire et Moyen 0p.30. Hán Tự Luận lý giáo khoa 0p.25.

SỮA CON CHỈM

TỐT NHẤT

LAIT SUCRÉ CONCENTRÉ NESTLÉ

IMPORTÉ DE SUISSE SOCIÉTÉ NESTLÉ (FRANCE) PARIS

CÁCH-MẠNG NGÀ TU'-VÊ

Thông-chê TOUKHATCHEVSKY phân-quốc bị xũ-tu'

NGUỜI ta nói Staline là tàn ác. Người ta trách Staline sao có hạ lệnh bắt giết những người trotskystes và thống-soái Toukhatchesky. Đó là vì hồi người ta chỉ đứng về mặt khách-quan mà bình-phẩm mà thôi.

Chúng tôi nghĩ, cầm đầu vận mạng cho một xứ có tới 160 triệu dân, đương ở gần những nước tư-bản cứ hạ a-hực muốn gây chiến (Đức muốn lấy Ukraine, Nhật muốn giữ Sibérie), thì với cái trách-nhiệm lớn lao ấy cần phải có sự cương quyết kèm theo mới được.

Một bên là sự hạnh-phúc, sự an-tịnh cho dân chúng, sự kiến-thiết xã-hội chủ nghĩa để đưa đường cho nhân loại đau khổ đến sự cõi mở các giây xiềng xích của chế-độ tư-bản.

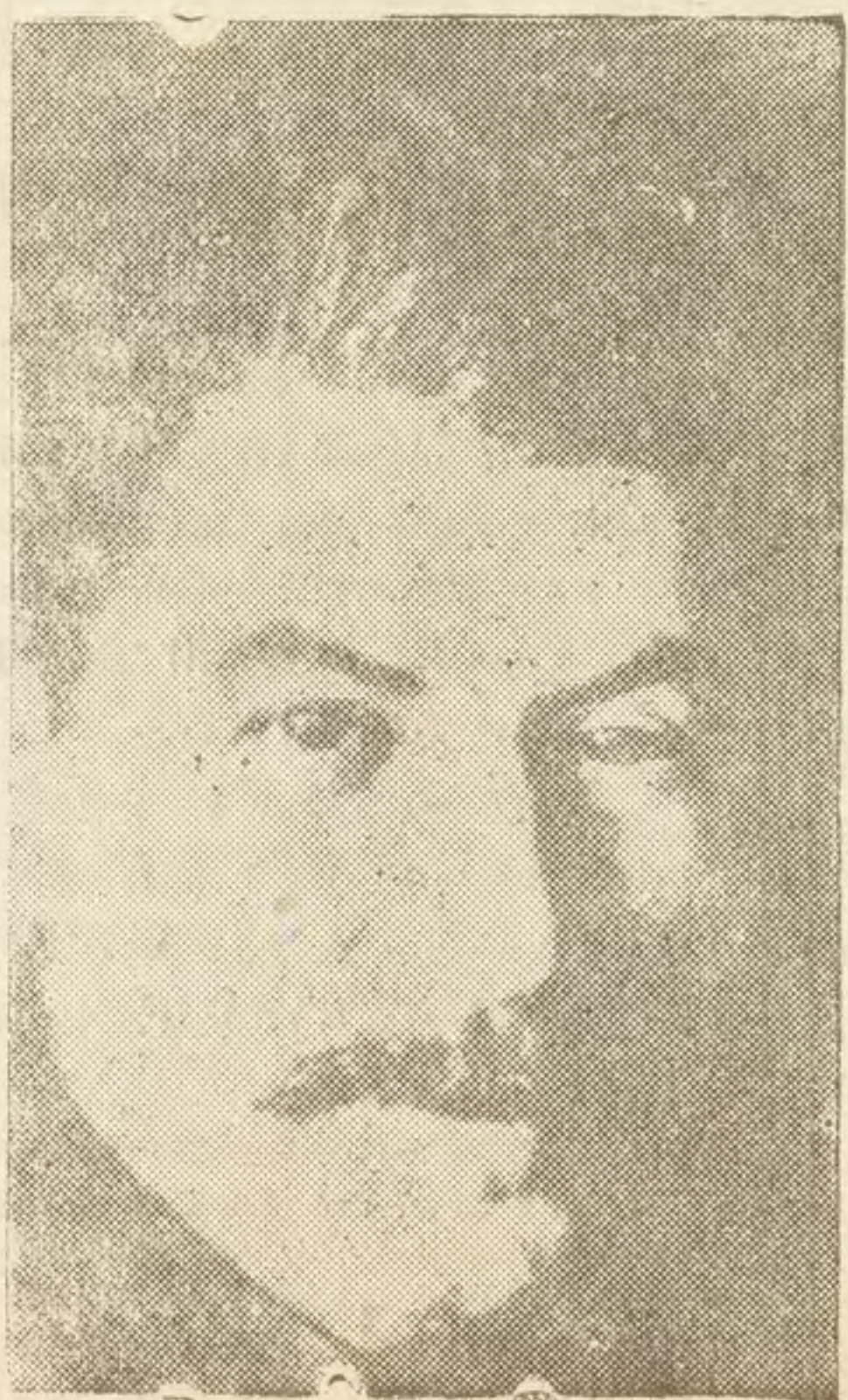
Một bên là một bọn người ganh ghét dè hèn, mỗi lúc mỗi tìm thế phá-hoại cái công trình kiến-thiết vĩ đại mà thế-giới thấy đều khâm phục; bọn họ lại chủ-trương ám-sát những người trọng yếu trong chánh giới Xô-viết.

Người trung lập chắc hẳn không ngần ngại gì mà chẳng nói rằng: Staline làm như thế là bởi sự bất đắc dĩ, vì tội ác của phe nghịch là tày trời đó thôi.

Đây, một cái bằng cớ chắc chắn thuộc về việc xử-tử thống-soái Toukhatchesky để tỏ rằng không phải Staline là tàn-ác mà chính là bọn nghịch của chánh-phủ Xô-Việt là đáng trị tội-nặng nề.

Hồi tháng giêng vừa qua, trong một buổi tiệc đãi tại bộ ngoại giao ở Moscou, một viên sứ-thần một nước kế cận L. B. S. V. (chắc là nước Pologne) đi lại gần thống-soái Vorochilov (Binh bộ thượng thư của nước Nga) giả vờ bắt qua câu chuyện các báo Xô-viết phân-đối cái thái-độ thực-gây chiến của Hitler.

Thống-soái Vorochilov trả lời: — Chúng tôi biết rằng cái sự nguy đó có thật. Quân đội của chúng tôi đã dự bị sẵn rồi.



STALINE

— Thống-soái — viên sứ-thần trả lời — tôi giám-quả quyết với ông rằng nước Đức chỉ muốn hòa-bình mà thôi. Nếu các ông xóa bỏ hiệp-ước Pháp-Nga, bỏ Đệ-Tam Quốc-Tế và đuổi những người do-thái ra khỏi chánh-phủ, thì Nga-Đức chẳng bao giờ rời nhau. Vorochilov rùn vai và mỉm cười, vừa lúc ấy viên sứ-thần nọ kêu viên sứ-thần của Đức lại và nói với Thống-soái Vorochilov rằng: « Ông cứ hỏi ông này thì biết ».

Đó, là Đức và Ba-Lan thả câu Thống - soái Vorochilov vì biết ông Vorochilov chấp chương bình quyền của toàn cả Liên-Bang Xô-Việt.

Thống-soái Vorochilov nghe câu nói đó liền đứng phắt dậy xin lỗi không thể ngồi nghe những chuyện như thế được, rồi bỏ đi.

Chiều hôm ấy, Thống-soái thuật việc này với Staline. Lập tức

Chánh-phủ Xô-viết truyền lệnh dò xét nghiêm-nhập những người nào có giao-tiếp với các sứ quán Ba-lan, Đức và Nhật, vì chánh-phủ Xô-viết nghĩ rằng việc ừ xảy ra không phải là việc tình-ờ, mà chính là do cái kế-hoạch đã định sẵn của nước Đức.

Vorochilov mà còn được người Đức thả câu, thời có lẽ đã có ít nhiều tương-soái khác ầu câu rồi. Bởi đó, mà Toukhatchesky bị dè ý.

Toukhatchesky là một người làm việc bí-mật rất giỏi. Từ lâu không để lộ một vẻ gì kỳ-ghê. Nhưng một ngày kia, ngày 15 Mai, ông ta lại mượn hai người qua-đi trong bọn người của ông ta tìm cây, lối ý kiến ở Berlin và Varsovie cho được biết cái thái-độ của nai nước ấy, khi nào ở Liên-Bang Xô-viết đã có một cuộc tranh-dien khủng-hoàng Staline rồi.

Hai người giao-thông này lại còn nói cho Đức và Ba-an biết, rằng thống-chê Toukhatchesky nhận ba điều của viên sứ - thần Ba-lan đã nói với Voroslov khi trước nghĩa là: xóa bỏ hiệp-ước Pháp-Nga, bỏ đệ tam quốc-tế, đuổi người do-thái ra khỏi Chánh-phủ Xô-viết.

Thế là Toukhatchesky đã phản bội Liên-Bang Xô-viết. Một vị võ quan làm đến chức T.ốag-chê, có cái tinh-danh lừng lẫy, nay vì muốn trở nên một vị Nã-phá-Luân đời này mà quên có trách-nhiệm của mình thì tội ác ấy ở một nước vô-sân chuyên-chế không thể nào dung tha được.

Toukhatchesky và 7 vị võ quan bị bắt. Thống-chê Toukhatchesky và quan sáu Kork là hai người cầm đầu của cuộc dự-bị đảo chánh mà vì ấy họ phải bị tử-hình.

Vào giữa tháng 5, ở Moscou đầu đó đã sắp-đặt sẵn hết rồi. Những đội binh trung thành với Toukhatchesky dưới quyền chỉ

«MAI» nghỉ một số

Nhơn lễ CHÁNH-CHUNG, chúng tôi xin phép chư bạn đọc nghỉ 1 số. Vì nhà in định giao chữ mới đang sửa đổi và cải-cách tờ báo « MAI » cho có vẻ khá - quan hơn, nên chúng tôi dùng ngày giờ nghỉ này để sắp xếp mọi việc còn đương đình-đốn.

Đầu nghỉ một số, chữ « MAI » vẫn ra đủ 4 số trong tháng Juillet này. Tài chư bạn đọc và các nhà thương-gia, kỹ-nghệ đăng-quảng-cáo không có gì là thiệt thòi cả.

Chắc rằng chư bạn đọc vui lòng cho vậy.

« MAI »



THẮP
SÁNG
NHƯ T IT
HAO DẦU

BẢO LÃNH
DÙNG ĐƯỢC
20 NĂM

và không khi nào
thiếu đồ phụ tùng

Đại-lý toàn
Đông-Pháp

F. VAN-VOVAN

164, Rue C' Boudonnet Saigon
Téléphone 21.475

Đi đâu giáp vòng rồi, quý vị cũng phải trở lại :

“LE MEILLEUR SALON”

— 40, Rue Mayer — SAIGON —

Vì chỉ nơi đây mới có thể làm cho quý vị vừa lòng, trong lúc mua sắm bàn ghế, và đồ đạc chùng diện trong nhà theo kiểu kim thời

huy của quan sáu Kork sẽ chiếm đền Kremlin, hạ Staline và tuyên bố quân binh chuyên-chế.

Cuộc chuyên-chế này sẽ thi hành ở nước Nga một cái chế độ kinh-tế tự-do hơn, như là đối với nông-nghiệp, binh-vực tự-do tín-ngưỡng, bỏ đệ-tam quốc-tế, và đưa nước Nga tới một cái chế độ mà chủ nghĩa quốc gia sẽ thành hành, hơn ở dưới chế độ xã-hội đương thời.

Bọn Toukhatchesky sắp-đặt rất hoàn toàn, kể sự thành công ấi chắc chắn song còn lo ngại hai điều:

Một là sự chia-xé trong nước hai là ngoại-quốc sẽ thừa dịp kéo binh đến can thiệp cướp giật đất nước.

Đầu tháng 5, Thống-chê Toukhatchesky đã sắp-đặt với những tướng soái ở ngoài biên giới rồi. Những người theo ông ta là quan sáu Ouborevitch ở miền Minsk rồi kẻ Yakir ở miền Kiev, Levandovsky ở miền Caucase.

Những ông này có phận sự là ngăn-ngừa biến loạn khi có cuộc đảo-chính ở Moscou.

Kế hoạch của bọn họ không thành, lẽ đương nhiên là họ phải đền tội với chánh-phủ của họ.

Toukhatchesky không gây rối cho liên-bang Xô-Việt được là một sự thất bại chung cho những nước Đức phát-xít và Nhật-Bổn. Bởi vậy cho nên các tin tức và những sự chú ý bởi Staline đều do những hãng truyền tin và báo giới ở Berlin.

Hitler bất mãn vì không ai làm xuê Staline và đảng Bolchevik Nga, làm cho ông ta mất cơ hội đem binh chiến đoạt xứ Ukraine. Nhưng không phải lần này là lần cuối cùng mà bọn phản động liên hiệp với phát-xít chủ nghĩa để làm hại Staline và khuấy rối Liên-bang Xô-Việt.

Nhưng mỗi khi Liên-bang Xô-Việt buộc mình phải trừng trị thẳng tay những quân thù của xã-hội chủ nghĩa tại bọn phát-xít nhao nhao, ó ré, mắng chửi là tàn ác sát-nhơn.

Hồi vậy chó phản-tướng Franco hạ lệnh thả bom xuống thành Gtermicia, không phải là một tội-nhơn đáng ghê của nhơn loại hay sao?

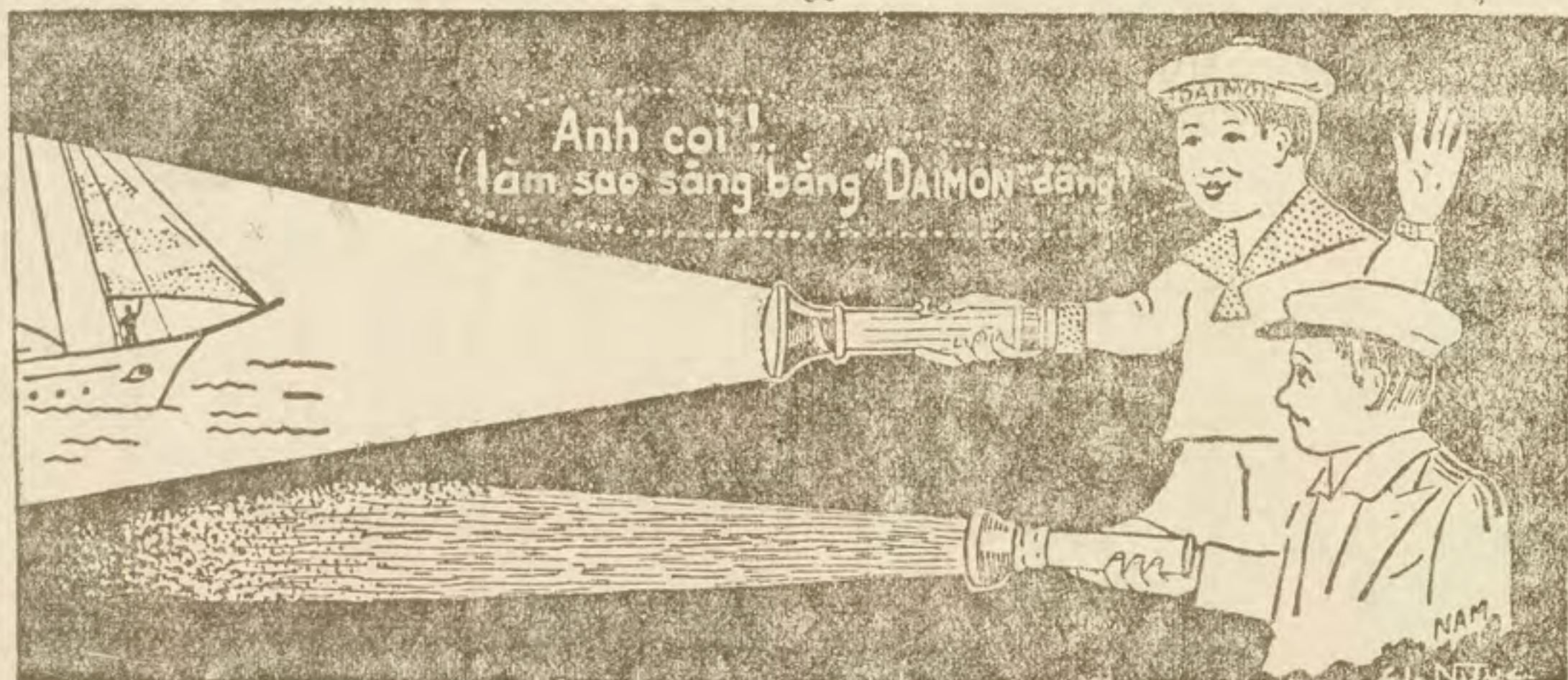
Hitler cứ ra lệnh chặt đầu những người cộng-sản Đức mà không ai phản-đối.

Đội chục người phân-cách-mạng đem ra bắt đền bởi tội lỗi, so sánh với 160 triệu dân, bên nào đáng cao ta thương hại hơn?

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lâu, dùng được lâu.

Cần dùng đèn cốt là để sự sáng tỏ rõ, mà như là sáng cho thật xa; thì QUÍ VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ được vừa lòng và không uổng tiền vậy.



Bán lẻ trong các hàng Bazars

Đại-Lý: NGHE SANH HIEU, 15 Rue Schroeder — Saigon VINH THAI TRUNG HUNG

DAI TAN Rue Gia Long à Cholon

CAM NGUYỄN, rue G. Gynemer (CHỢ LÚ)

PHONG-SU' DAI

Những Trẻ LANG-THANG

của THÂM GIAO



I. — Mấy lời đầu.

THƯA ngài, người ta thường nói một cách phổ thông và rất sáo rỗng: Thanh-niên là nền tảng của nước nhà (!)

— Nhưng thanh-niên là ai?

— Là những cậu học trò qui phái đang du học ở bên Pháp, trong các trường công và tư, và những ông văn-ĩ trẻ tuổi và nhiệt thành?

— Vâng thưa ngài, họ là thanh-niên đấy. Nhưng còn một hạng thiếu niên hay « thanh-niên tương-lai » nữa thì ngài quên nhắc đến: ấy là bọn trẻ lang-thang.

Cùng một tuổi với con ngài mà chúng nó chẳng được cơm no, áo lành, chẳng được một ngày hai buổi đến học đường để nghe lời phải, bài hay.

Vì chúng nó là những đứa trẻ mồ côi hoặc còn cha mất mẹ, còn mẹ mất cha, hoặc chẳng còn ai cả! Chúng nó là con người kéo xe, con chị bán rau. Chúng nó là con của những người mà chúng nó... không biết mặt và tên bao giờ. Chúng nó là kết quả của một cuộc đấu tranh ghê gớm giữa một chị bán hàng rong và một anh « ma cà bông » trên một bãi cỏ hay dưới máy hiên trong căn phố vắng người. Chúng nó cũng có thể là kết quả ái-tình của một tiểu-thơ dài-các một lần nhẹ dạ với tình quân, hay của một sự lộn-luân ghê gớm trong một gia-đình...

Nhưng điều cốt-yếu hơn hết là chúng nó sẽ là cái họa tương lai của xã hội. Vì không giáo-dục, không nơi nương tựa, chúng nó sẽ vì sự sống còn, gieo tai họa cho những người ở chung quanh chúng nó.

— Lỗi của ai?

— Không phải của ngài hay của tôi, của cái xã hội không tổ chức. Nhưng nếu xã hội không nhìn nhận thì ông trời nhìn nhận vậy.

— Chúng nó sống thế nào?

— Ấy là một cảnh mà những nhà xã hội học suốt đời ở trong phòng sách, đầu đã tạc, mắt đã mờ cũng không hiểu — không hiểu vì không kiểm hiểu.

— Vậy thì chúng nó sống thế nào?

— Thưa ngài, muốn hiểu chúng nó không cần phải dùng đến tài học, đến trí phán-đoán hay sự giàu tưởng tượng gì cả. Muốn hiểu chúng nó thì cứ chung sống với chúng nó. Tôi xin nói thật rằng tôi cũng là một đứa trẻ lang-thang. Nói thế thì ngài

hơi ngạc nhiên đấy, nhưng có gì lạ đâu. Tôi có cái đặt sắc là khi vận áo-phục thì ra một công tử ăn chơi, khi quốc phục thì ra một nhà nho. Vậy thì tôi chỉ vận cái quần cụ, một cái áo vớ đen, không mang quốc thì đã biến thành một thằng « ma cà bông », trăm phần trăm vậy. Còn cái đầu tóc bảnh-bao của tôi, tôi đã bắt chước anh Vũ-trung-Phụng — trước khi đi ở để viết thiên phóng sự « Com tlay com có » để cái của anh theo kiểu « phi-lu-dốp » (1) — mà để bù xù như đầu của những nhà thi sĩ khinh đời và ngạo đời. Tôi cũng phải bỏ cách nói năng văn vẻ mà tôi dùng hằng ngày với ngài, để học lấy cách khác của những người khổ nạn.

Vâng, thưa ngài thế là hoàn toàn rồi, thôi, tôi xin kiểu ngài, đi ngao du khắp xô chợ đầu đường để tìm bạn đồng tâm.

II. — Bước đường đầu.

MƯỜI một giờ khuya! Hai cây kim đồng hồ ở chợ Bến-thành xếp thành hình chữ V, buồm ra những tiếng lách lách như tiếng chửi đũa ở cửa một tiệm thợ dài-các và chưa neta, cái giờ mà « Pồn ngọc Viễn đông » lấp lánh bởi ngàn ngọn đèn như

các cô gái kiếm tiền. Và một số trai trẻ có học và vô học nện trên các ghế băng, trước chợ nhìn nhau hay nhìn các cô gái giang hồ mà đánh giá, mà thêm ha-dag hay ghê tởm.

Thưa ngài, phương ngôn có câu rằng: « Vạn sự khởi đầu nan » nghĩa là muôn việc đều khó khăn lúc ban đầu. Thật là chí lý vậy thay!

Tôi thọc hai tay vào túi áo, bực mắt lên một cách ngờ nghệch, ngu dần, thế mà miệng lại huýt sáo điệu « Dè dờ già mùa », vừa tiến đến trước một bọn trẻ « bắt thành nhơn dạng » nghĩa là gầy gò, lem luốc cũng như tôi, đánh ngời trên đám cỏ.

Bước đường đầu trong nê: « com tlay com có » anh Vũ-trung-Phụng gặp nhiều bước may. Trái lại chẳng có số « đàn anh » tôi lại một thằng trong bọn quắt:

— Ê! đi đâu đó « tui »?

Tôi thối huýt sáo, nhưng vẫn bực mắt lên một cách ngu dần và đáp lời một cách đại dạn rằng:

— Tôi đi chơi!

Tức thời cả bọn ngó tôi một cách khinh bỉ mà nạt rằng:

— Ê! đi chơi thì đi chỗ khác chứ! Sao lại sấn-sở vô chỗ của người ta?



một bãi kim-cương, cái giờ mà ngựa xe và áo quần bột như lem như nước, mà các nhà bắt đầu đóng cửa.

Còn lại dưới ánh đèn những khuôn mặt hốc hác và tiêu tụy trắng như vôi: trên đó chiếu lờ lờ cặp mắt yếu ớt như hai ngọn đèn hết dầu gần tắt trong một chiếc thuyền lênh-bềnh trên mặt nước sông Hương, gần

Tôi lễ phép.
— Xin lỗi mấy anh. Cho tôi nện chơi với.

Như một ông tướng trước kẻ nghịch xin đầu hàng, nó đưa mắt nhìn bọn « đồng chí » để hỏi ý kiến và nói nhỏ với nhau gì đó. Sau cùng thì nó bảo tôi với một giọng « anh chị » rằng:

— Được! Tui muốn « nhập bọn » thì ngồi xuống đây chơi! Rất khép-nép, tôi ngồi xuống.

Một thằng khác xem có vẻ thông minh hơn cả bọn, hỏi tôi:

— Ê! Tui không làm gì sao hả?

— À, tôi làm gì cũng được!

— Sao lại không đi kiếm số làm?

Tôi liền bịa đặt rằng:

— Trước tôi viết bằng báo và làm « loong-toong ». Nhưng vì gây lộn với chủ nên không thêm làm nữa!

Tức thì cả bọn từ nãy vẫn có vẻ mặt khinh bỉ với tôi, đều quay đầu về phía tôi một lượt như cái máy, nhìn tôi chăm chú từ đầu đến chân một cách kính cẩn.

Thưa ngài, với bọn ấy, chữ viết bằng báo hay loong-toong là lung (trọng lắm rồi), là những việc mà suốt đời không mấy khi chúng nó dám hy-vọng. Vậy thì chúng nó kính phục tôi là phải lắm. Lễ cổ nhiên tôi phải thừa dịp ấy làm tăng giá trị của tôi lên với một giọng « anh chị » rằng:

— Tui bây phải biết: chẳng qua cũng vì « chán đời », chán cái « nhơn tình thế thái » nên tao mới đi lang thang như vậy, chờ ở nhà cũng con nhà tử tế chứ phải là tôi sao? Ba tao làm đến chức mã-tà!

Chúng nó lại nhìn tôi một cách kính cẩn lần thứ hai nữa. Nhưng cái thằng có vẻ thông minh hỏi:

— Vậy sao mày lại bỏ nhà đi?

Rất tự nhiên tôi đáp:

— Thì tôi đã nói là vì chán đời kia mà!

Bấy giờ cả bọn đều tin tôi và hoàn toàn kính phục tôi. Chúng nó liền ngồi xát lại và nhường chỗ cho tôi với một câu mời:

Ngồi khích vô đây ta!

III. — Một cuộc hiệp đàm

TOI ngồi khích lại với chúng nó, làm thành cái vòng tròn, rồi hỏi:

— Tui bây đang nói chuyện gì đó?

— Truyện con Mít!

— Con ấy ra thế nào?

— À, nó đi bán mía ghim!

— Nhưng mà sao nữa chứ?

— À, nó bị hiệp đàm!

— Nó bị hiệp đàm?

— Ừ, vậy da!

— Mà bị hiệp nào?
— Một hiệp đánh xe thổ mộ!
— Hiệp ấy đã bị bắt chưa?
— Chưa!
— Sao lại chưa?
— Nào có ai biết nó ở đâu mà bắt!

— Sao lúc bị bầm con nhõ không la lên?

— Nào có ai đâu mà la!

Tôi tức mình vì cách trả lời lươn-quần nên tôi gắt rằng:

— Sao con khốn-nạn ấy lại ngu như vậy!

— Ngu cái con c. gì mà ngu! Đ. mẹ, nó nhét cả cái khăn mù. xoa vô miệng thì còn la cái con c... gì!

Tôi xây lại thì một thằng mập mập, nét mặt thô-bi nhất vừa nói xong câu ấy, đang thân-nhiên chẳng thèm để ý đến ai.

Tôi có ý khó chịu vì câu nói lỗ mãng ấy, toan đứng lên đá cho nó một cái, nhưng vội chợt nhớ ra rằng tôi là một thằng « ma-cà-bông » bên những thằng « ma-cà-bông » khác; lại thôi. Vì phương ngôn có câu rằng: « Đào giang tùy khúc, nhập gia tùy tục ».

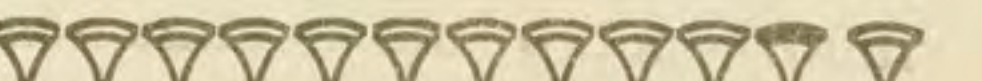
— Nó bị hiệp ở đâu, hồi nào?

Tui bây nói cho có đầu đuôi thì tao mới hiểu chứ!

Đến lượt thằng thông-thái tuồng thuật như vậy:

— Tối hôm kia, lúc một giờ khuya, con Mít đi bán mía ghim ở Saigon về. Khi đến đường Pellerin, nó gặp một anh đánh xe thổ mộ, hỏi nó về đâu. Nó nói thật rằng về Phú-nhuận. Anh đánh xe mới cho nó « quá-giang » không lấy tiền vì anh cũng về Phú-nhuận, mà xe lại không có mồi. Thật thà, con Mít leo lên xe, khi gần đến Cầu-Kiếp, anh đánh xe bảo nó rằng anh phải quẹo lại đường Champagne, vậy ít các, mai cho vợ anh đi chợ vì hôm ấy xui - xẻo quá, anh không được mồi nào cả. Rồi anh cứ cho xe chạy đến sân banh Gia-định. Anh hiểu nó xuống nghỉ một chút rồi dắt nó vào cái mái hiên, chờ bán vé mà hiệp nó! Nó la. Anh lấy mù-xoa nhét vô miệng nó. Xong chuyện, con nhõ lăm « bắt tình nhơn sự » anh từ từ thể quát ngựa đi mất!

(Còn nữa)



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-JAIGON

VĂN VỚI NGƯỜI

Văn-sĩ có nên làm chánh-trì hay không?

DRIEU La Rochelle là một nhà văn có tiếng ở nước Pháp hiện giờ. Ma ông ta cũng là một người hay da-nhập các đảng phái chánh-trị, theo đảng này chán rồi lại nhảy qua đảng kia, khiến cho nhiều tờ báo đã đem ông ta ra mà chế diễu.

Mấy lúc sau này, Drieu La Rochelle vẫn theo Jacques Doriot và thường thấy viết bài trong tờ báo « L'Emancipation nationale ».

— « Tại sao đã làm văn-sĩ, mà lại còn muốn làm chánh-trì ? »

Đối với câu hỏi ấy, nếu chúng ta nghe một người như Drieu La Rochelle trả lời, tưởng cũng không phải là không có lý thú.

Vậy từ đây trở xuống, chúng tôi xin nhường lời cho nhà văn-sĩ Pháp.

— « Trước hồi chiến tranh, tôi đã trải qua một thời kỳ lãng-mạn, trong đó tôi đã mơ-tưởng đến sự hành động, cũng như mọi người thường hay mơ-tưởng, khi đương còn ở trong cái tuổi phần khích và bất định ấy. Và lại, đó cũng là một thời kỳ cần-thiết vì theo như thời đại chúng ta và xã-hội dân-chủ chúng ta, thì đối với một người thanh niên, con đường tương lai thật là man-mác vô hạn.

Tôi đã tóm tắt sự mơ-mộng của tôi trong một câu văn đại khái như vậy: « Nếu đến hai mươi lăm tuổi mà tôi chưa nếm trải được một cái ái-tình cho xứng đáng, hay thật hành được một công-việc lớn lao, hay đề lại được một công-trình mỹ-thuật có giá trị, thì tôi nhất định sẽ tự sát. »

Sau hồi chiến tranh, một sự kinh-nghiệm khác lại xảy đến cho tôi. Tôi thấy ông Barrès vừa đeo đuổi về văn-chương, mà lại vừa hoạt động về chánh-trị, và tuy rằng tôi vẫn khen ngợi những tác phẩm của ông, song đối với tôi, thì ông chính là một cái gương không nên theo. Tôi cứ tự bảo mình rằng: chẳng bao giờ tôi lại bắt chước ông ấy, chẳng bao giờ tôi chịu đóng hai vai tuồng một lần.

Tôi nghĩ rằng nếu đã muốn gây dựng sự nghiệp văn chương, mà lại còn ham hoạt động chánh-trị, thì thế nào cũng có một cái, nếu chẳng hết cả vừa hai, bị bỏ bê, hư hỏng. Nếu đã chia sức ra, thì thế nào kết quả cũng không tốt đẹp và rồi lại, chúng ta có cái

cảm giác rằng đã không làm tròn thiên chức của ta.

Về chánh-trị, cái khẩu hiệu riêng của tôi là như thế này: « Dầu có theo chánh-trị đi nữa, cũng đừng bao giờ hoạt động ». Và khi đó, tôi nghĩ đến chánh-trị nhiều lắm như là một thứ tài liệu cho tư tưởng.

Tuy vậy, có một lúc khác, tôi lại mơ-mộng được viết những văn luận thuyết nữa, mà chỉ viết tiêu thuyết thôi.

Còn nhớ vào lúc đó, năm năm 1931, tôi có đi qua diễn thuyết nhiều chỗ bên Argentine. Thái độ của tôi vẫn chưa thay đổi, tôi vẫn quả quyết ở trước công chúng rằng không thể nào vừa sống một đời nghệ sĩ, lại vừa làm một nhà chánh-trị hoạt động. Nhưng phải biết rằng chẳng phải là tôi muốn hoàn toàn lẩn tránh với những vấn đề chánh-trị, Những vấn đề chánh-trị là những trào-lưu tư tưởng, những cuộc vận động mà một nhà văn, dầu là nhà văn tưởng tượng nữa, cũng không thể nào đứng biệt tới, hay là khinh thị cho được, vì hệ không biết tới những vấn đề chánh-trị, thì tất nhiên mình phải xa hẳn với cuộc đời.

Thái độ của tôi là như thế này.

Một đảng, tôi cho rằng đã làm văn sĩ thì nhất định cần phải tránh sự da-nhập vào một đảng phái chánh-trị, như A. France ngày trước vậy là phải.

Nhưng một đảng khác, tôi lại vẫn biết rằng một tác phẩm nếu muốn cho thật tinh hoa, thì cần phải phân chiếu ít nhiều một cái trào lưu tư tưởng chánh-trị về thời đại của nó mới được.

Đó chính là cái thái độ của tôi, lúc tôi sang diễn thuyết bên Argentine.

Nhưng bấy giờ trước mặt tôi, vẫn có những thính giả trẻ tuổi cứ theo hỏi hoài: « Vậy chứ ông theo phát-xít hay theo cộng-sản ? »

Tôi chẳng biết lúc đó trong trí tôi có một cái gì nó bảo tôi rằng những người trẻ tuổi ấy là có lý.

Kịp đến khi trở về Pháp, tôi muốn đi quan sát nước Ý và nước Đức, và lúc này lại chính là lúc mà một cái tư tưởng chánh-trị đã được giải-quyết. Tôi liền trông thấy rõ một cách giải-quyết cho nước Pháp, một cách giải-quyết mà trong đó sẽ dung hòa hai cái mà tôi cho là quan hệ nhất: ấy là sự oai-quyền và sự ri-giác những điều nhu yếu của xã-hội.

Đến đây, tôi chẳng còn lẽ gì cố giữ lấy sự chuyên-như như trước nữa. Tôi thấy rằng hình như người ta có thể vừa đeo

NGAM NGAM

Lòng nghệ sĩ

Ta... ta chỉ một giang-hồ nghệ sĩ
Rút tơ lòng, để an-ủi nỗi đau thương
... Sống làm than của số kiếp đoạn trường
Đầy khổ não với cuộc đời tục-lụy

Ta muốn khóc, khách giang-hồ phóng lãng
Xa quê hương... ngày tháng chốn ven trời
Bóng ngàn dâu thâm-thần tuyệt mù-khơi
Nơi... ai đợi buổi về không định hạn

Ta muốn khóc, để tơ lòng thổ-lộ
Muốn gọi hồn: tên đạn nọ chiến tranh
của muốn bình. Khúc nhạc thiết tha tình
đầy ái-quốc, lâm-lý và kính-mộ

Ta muốn khóc, hộ thân người kỵ nữ
Sống yêu đương già-dối của ái-tình...
đuổi phù-hoa đành bán về ngày xanh
Mà những vết đau thương còn mãi-giữ

Rồi ta khóc, vì cung đàn cầm-động
Tự đáy lòng bởi muôn giọng sầu-bi
Trên đường đời, mưa gió vẫn cố đi
Một nghệ sĩ giang-hồ không hy-vọng.

Tựa cửa... chờ con

Con ơi! ngày tháng mẹ chờ!
Tám thân từ tội bấy giờ nơi đâu
Xa mờ bóng nghìn dâu thân thăm
Bên ven trời con đắm gió, sương
Bao giờ ân xá hồi hương
Cho lòng mẹ thỏa tình thương nhớ, nào
Ngoài sân trước trắng cao xé bóng
Trong tim già trống-lạnh. Than ôi,
Hỡi con ngày tháng mẹ chờ
Tám thân từ tội bấy giờ nơi đâu!

đuổi theo một công-trình nghệ-thuật, vừa viết những thiên luận-thuyết về những vấn đề quan hệ hiện-thời.

Tuy thế, câu hỏi đột-ngột của bọn thiếu-niên ở Argentine cứ rạo rức trong trí tôi mãi.

Hôm vụ 6 Février, đi đến công-trường La Concorde, tôi lấy làm vui mừng mà thấy những đảng-viên Bảo-hoàng và những đảng-viên Cộng-sản đều tụ-lập tại đó.

Tôi vẫn kiểm tìm nữa...

Và cái cứ - cánh ra sao, thì bây giờ ai nấy đều biết.

Cái cứ-cánh là hiện nay Drieu La Rochelle đã trở nên một chiến-sĩ chánh-trị ở dưới lá cờ của Jacques Doriot, như trên kia tôi đã nói rõ.

Chẳng biết từ rày về sau, Drieu La Rochelle sẽ còn da-nhập chánh-đảng nào khác?

V. S.

Ôi đầu bề... bề đầu chi lắm
Lệ khóc chồng nay đầm lệ... con
Ngày, năm, tháng đã mỗi mòn
Bao nhiêu nỗi khổ héo don thân già
Răng tre xanh bóng xa ai lại
Phải chăng con! đầu-giải làm than
Tội đến... Nay trở về làng
Nhưng không... chỉ khách qua đường mà thôi

Con ơi! ngày tháng mẹ chờ!
Tám thân từ tội bấy giờ nơi đâu...

Vì người, của kiếp mệnh mông...

Em ơi! em nhớ làm chi,
Những điều ân-ái, sâu bi nỗi nung!
Duyên anh, ở chốn nghìn trùng.
Lỡ lời, anh đã hẹn cùng nước mây...

Yêu chi, em hỏi! duyên mây
Nhớ làm chi nữa, con người năm xưa
Trời xanh, vơ vẩn nhận thừa
Kết cùng cánh nhận anh chưa thỏa lòng

Đã toan đem chi vẫy vùng
Thì tình ân-ái, anh còn thiết sao!
Nếu em đã hiểu cho nhau
Thì duyên loan-phượng nào đâu sánh bằng...

... lòng hân hái, gửi trên đàng
Bụi mờ, gió lốc, xương chan kẻ gì

Em ơi! em nhớ làm chi,
Nhớ làm chi nữa lời thề gió mây
Mộng hồ... ôi! tiếng gió mây
Cầm như tan tát, như ngày chưa quen

Quên đi... ngày tháng em đêm
Vì anh, anh tưởng gần em chỉ là...
Quên chi cả, giữa muôn hoa,
Đem ngày xuân đẹp thiết-tha vì tình
Mà hạnh phúc, ôi! vô-hình...
Chỉ làm tuổi trẻ, ngày xanh mỗi mòn
Vì người... của kiếp mệnh mông

VÂN-HỒNG (Phù Hải)

ONGUENT CHAN'S

Khử độc, thoa mau lành

Tha ít lần thì thấy những
bệnh như:

Lở lổ, phỏng lửa và nước sôi

U-nhot — Ngứa-ngâm

Các bệnh ngoài da được
lành mạnh

Thố lớn... 1 \$ 00

Thố nhỏ... 0 40

Trước sự phát minh này, cũng có một số ít người lãnh trườ báo « Times », song họ chỉ để cho mười giờ, chờ không có bán lẻ.

Place du marché

THỎ-SẢN TỈNH QUẢNG-NAM

YẾN-SÀO

của HOÀNG-PHỒ

ÔNG HOÀNG-PHỒ, là một thanh-niên y-sĩ đã giàu kinh-nghiệm, mà lại cũng là một người yếu-miền quốc-văn, thường hay viết bài cho nhiều tờ báo trong Nam ngoài Bắc.

Sẵn có cái học huyền-thâm, ông lại dụng-công nghiên-cứu về nhiều vấn-đề hữu-ích, cho nên những bài ông viết đều căn cứ vào những tài-liệu vững-vàng và được công-chúng đề ý hoan-ngiêm.

Hôm nay, chúng tôi lấy làm vui mừng mà hiến cho bạn đọc bài khảo-cứu rất công-phu sau đây do ngòi bút của y-sĩ Hoàng-Phổ đã viết giúp.

MAI.

TRONG các cao-lương, mỹ-vị trên bàn cá-bạc vương giả và các nhà quý-phái có tám món đồ ăn lạ lùng và quý-hóa hơn hết, gọi là « Bát-trân » :

- 1) Yến-sào (Nids de salanganes)
- 2) Hải-sâm (Holothuries)
- 3) Bào-ngư (Genre de cá-huơn marine)
- 4) Hàu-xì (Grand'huître)
- 5) Lợ-cân (Tendons de cerf)
- 6) Cừu-không (Haliotide)
- 7) Tê-bì (Peau de rhinocéros)
- 8) Hùng-chương (Face plantaire des pattes de l'ours)

Người Á-Đông cho nầy món này là quý vì không những nó lạ lùng, khó tìm, (phải treo non vượt biển hàng năm mới gặp một con tây-u) mà theo sách thuốc Tàu và Annam, nó còn có nhiều dược-tính tốt.

Nhiều nhà hóa-học và Bác-sĩ Âu-Mỹ đã chịu bỏ một ít thì giờ quý-báu động nghiên-cứu vì phân-chất mấy món lạ ấy, đều công nhận tự trung cũng có cái tốt.

I- Ỗ yến xây bằng chất gì ?

TRONG « bát-trân » kể trên, ỗ yến là quý và bổ nhất. Hloh dạn ỗ yến tròn như bốn ngón tay quặp lại, và chỉ lớn bằng nhiều má thoi. Bề dánh vào đá biển mà người ta phải gỡ ra có bọt rạch và xo-xác, chỗ không được tròn trịa như mặt kia. Ỗ yến trắng trong và có ngòi giống như xoa xoa (agar agar) khô, như râu-câu, hoặc bún Tàu

Ngâm nước, ỗ yến nở ra từng sợi nhỏ. Bề dày mỗi ỗ chỉ có nửa phân tây. Mỗi ỗ nặng từ 8 grs đến 15 grs.

Theo sách « Tùng Tân » và sách « Mãng Tiều-Ký », chim yến làm ỗ bằng vẩy cá nhỏ. Theo sách « Nham Châu », chim yến ăn rồi mửa ra xây thành ỗ.

Còn theo sách Nhật bản, « Lĩnh Nam tạp ký », chim yến ăn rong biển rồi mửa ra xây thành ỗ. Sách « Việt-lục » cũng chép như vậy.

Còn trong « Tuyền Nam Tạp chí » xuất bản đời Vạn Lịch (vua nhà Minh, vào thế kỷ XVI) có ghi rằng yến làm ỗ trong hang đá các cù-lao. Ởтам bản, những sợi rong trắng và trong ỗ ời, giống như gân hoặc chỉ tơ. Ỗ yến có chất bổ và có thể trị được bệnh lao tởn.

Năm 1825, Y-sĩ Hòa-Lan, Jacques Brenius sang làm thuố bên Batavia rồi : Chim yến ăn một thứ loại nước ỗ biển sền-sệt như keo gián, hoặc có khi ăn trứng cá rồi mửa ra xây thành ỗ.

Linh-mục Alexandre de Rhodes là người bày ra chữ Quốc-Ngữ, cũng nói : « Ở đất Nam-kỳ người ta có dùng một thứ ỗ con chim yến trắng như tuyết dặng nấu với cháo, canh, thịt, hoặc với hột sen.

Ấu nọt ngào, khoẻ khoắn đến nỗi các bậc vương-giá và quý-phái đều công nhận là món ăn quý nhất. Ở ấy chắc chim yến xây bằng bọt nước biển. » Linh-mục Christoforo Borri, năm 1831 có viết một cuốn sách nói về xứ Nam-kỳ. Trong ấy có đoạn nói về chim yến ăn một thứ bọt nước biển rồi mửa ra xây thành ỗ.

Bác-sĩ Rumphius nói chim yến làm ỗ bằng một thứ cây mồng, trong treo mọc dựa ven bờ biển, chỗ không chịu công nuôn-rang : ỗ yến là do nước nó mửa ra.

Sir Stamford Raffles, nhà Khoa-học từ danh Hồng-Mao vừa là Thống-Soái Đảo Mã-Lai và Cha-và cũng đồng ý-kiến với bác-sĩ Rumphius.

Nhà thám-hiêm trứ-danh Poivre vào khoãn 1800 có lập một hiệu buôn ở Faifo (Quảng-Nam) và có viết thư cho nhà bác-vật học Buffon rằng trên mặt biển gần Java, Sumatra, Nam-kỳ và Quảng-Nam, thỉnh thoảng thấy có một chất trong và lỏng lánh như keo gián, chính là trứng cá mới đẻ mà chim yến dùng để xây ỗ trên gành đá.

Theo thuyết của Lesson thì chim yến bay sát mặt nước, đập những chất thuộc về động-vật, nuốt vào bao tử, hòa với

nước nhót rồi mửa ra từng vè từng sợi, kết lại thành « tai-yến ».

Bersntein nói : dưới lưỡi chim yến có hai cái hạch nhiều nước miết nhót như keo gián ; nếu lấy cái tăm khều và kéo nước ấy ra sẽ trông thấy một giây dài như sợi tăm vậy.



Chơn-Dung ông y-sĩ Hoàng-Phổ

Lấy kiến hiên-vi xét sợi chỉ ấy sẽ thấy chẳng khác gì những sợi dây gôm thành « tai-yến ». Ở Đông Pháp thì có bác-sĩ Sellet tuy không dùng hóa-học mà phân chất song có công nghiên-cứu về yến-sào.

Phân chất theo phép hóa-học

XUẤT nay nhiều Bác-sĩ đã dùng phép hóa-học để phân chất ỗ yến. Phần đông đều công nhận rằng không bao giờ thấy những thực vật chất (Substance végetale).

Mulder nói 90% là động vật chất, còn 10 % là muối.

Động vật-chất có nhiều chất đạm (azote).

Ỗ yến ngâm trong nước lạnh lâu tan, nhưng bỏ vào nước có chất mặn, mau tan hơn. Đồ rượu vào thì nước và cái phân rã nhau.

Đốt cháy bay mùi hơi như Ammoniaque. Tollens nói rằng : Hóa-học-Sư nước Đức là Green lúc phân chất có tìm thấy chất Glucose.

Còn Payen tìm thấy chất Cubilose (1) là một chất gần giống như irông trắng trứng gà (albumine).

(1) Theo bài đăng trong Hóa học tạp chí của Đức Quốc « Be-richt der Deutschen chemischen Gesellschaft » và bài gửi sang khoa học Hàn Lâm viện ở Pháp.

William Marsden giữa năm 1800 cũng có tìm thấy chất giống như albumine trong ỗ yến.

Giá trị của yến-sào

NĂM 1825, Crawford tính mỗi năm các tỉnh Quảng-Nam, Bình-Định và Khánh-Hòa xuất cảng sang Tàu 1.263.570 đồng bạc yến-sào và còn đảo Cha-và xuất cảng 27.000 cân.

Năm 1884, tại thành Canton bán được 323.194 phật-lăng.

Năm 1845, bán được 1.605.249 phật-lăng. Năm ấy thứ yến sào tốt nhất bán mỗi cân tây 163 phật-lăng, yến sào hạng nhì giá là 109 phật-lăng.

Về thời ời Buffon tiên sanh đang nghiên-cứu các loài chim, mỗi năm nước Nam xuất cảng bốn triệu (4.000.000) ỗ yến, còn ở Cha-Và, người chủ một hang đá mỗi năm cứ thân vào 10.000 đồng florins tiền lời ở các nhà Băng (Theo lời Louis Fugier).

Theo lời Trouessant thì cách đó mấy năm, Chính Phủ Đảo Java biết rằng yến sào là nguồn đại lợi, nên giữ độc-quyền. Mỗi năm dùng đến 1000 cu-li để treo lên gành đá ỗ yến.

Mỗi hang đá thâu được 1.000.000 (một triệu) phật-lăng.

Giữa thế-kỷ XIX tại Paris mỗi kilo yến sào giá là 800 phật-lăng.

Hiện nay giá yến sào ở Faifo (Quảng-Nam) cứ theo mùa hái mà tùy hạng tốt xấu :

A) Yến-sào mùa hái thứ nhất.

- | | |
|----------------------|---------------|
| a) Quan-tự yến sào.. | 140p. một cân |
| b) Thiên-tự yến sào | 100 một cân |
| c) Địa-tự yến sào | 70 một cân |
| d) Yến huyết sào | 100 một cân |
| e) Bãi tự yến sào | 70 một cân |

Mỗi cân Annam là 624 gr 80. Tính theo tiền Pháp thì giá một kilo « Quan tự yến sào » là 2575 frs.

B) Yến sào mùa hái thứ nhì

- | | |
|----------------------|---------------|
| a) Quan-tự yến sào.. | 100p. một cân |
| c) Thiên-tự yến sào | 70 — |
| b) Địa-tự yến sào | 64 — |
| d) Bãi-tự yến sào | 64 — |

Yến sào mùa hái thứ ba

- | | |
|---------------------|--------------|
| a) Quan-tự yến sào | 90p. một cân |
| b) Thiên tự yến sào | 64p. — |
| c) Địa tự yến-sào | 58p. — |

Năm 1805, Vua Gia-Long có phê chỉ dụ đặt điều-khoãn riêng về yến-sào.

Năm 1821, Vua Minh-Mạng cũng có thêm nhiều điều-khoãn nữa.

Năm 1891, hiệu Xáo-Ký ở Tourane bỏ ra một số bạc là 5 826 đồng để chịu những số phí kể sau đây :

- 1) Tiền công 25 người khách mỗi năm là : 4.050p.
- 2) Bốn chực cu-li và thủy thủ 7 chiếc thuyền to 1.440p.
- 3) Tiền thuê 7 chiếc thuyền tuần-duong : 336p.

Tổng cộng : 5 826p.

Từ năm 1910 đến 1920, hiệu khách Hải-Nam ở Faifo là Tôn-xương-Ký đầu giá 15.600p. được độc-quyền thu lợi trong ba tỉnh Quảng-Nam, Bình-Định và Khánh Hòa.

Năm thứ 5 đời vua Khải Định, Bộ Hộ sức cho người đầu-giá phải dâng cho nhà vua mỗi năm 10 cân tây yến sào.

Cách đó ít lâu có người đầu giá mỗi năm hai vạn bốn ngàn đồng bạc (24.000p.)

Hiện nay hiệu Quảng-Phước Xương được giữ độc-quyền.

(Còn nữa)

Sắp có bán

Giá 0 \$ 50

KHO CỨU TÙNG THƯ

BIÊN-CHỮ NG-PHÁP PHỔ-THÔNG

của PHAN-VĂN-HÙM

Đỗ-Phương-Quê

41 Bd Tổng đốc-Phương — Chợ lớn

== SAVON ==
THAI-PHONG
Hiệu Trái Thơm

ai dùng cũng vừa lòng, giặt đồ thiệt tốt, ít hao, thiệt rẻ, rất tiện cho quý ông, quý ngài, dùng thử một lần sẽ biết thiệt vậy.

Quai de Belgique N° 186
Cầu-Ông-Lãnh
SAIGON



Đoàn đại-biểu lao-dộng

Saigon - Cholon đến viếng báo « MAI »

SÁNG bữa thứ ba rồi đây, vào khoảng 8 giờ có một đoàn đại-biểu nam-nữ lao-dộng chừng 20 người đến viếng tòa soạn báo « Mai ». Mục đích là muốn gặp báo-quản-lý, M. Văn-Trình, để xin bồi-việc tổ chức « Hội-nghị báo-giới Nam-kỳ ». Một anh trong đám nói rằng: ông Nguyễn-văn-Sâm hội trưởng hội A. J. A. C. và báo-quản-lý đã có dịp ra Bắc dự hội-nghị báo-giới Bắc-kỳ lần thứ nhì, mà sao, từ khi về đến nay chẳng thấy hai ông trù-tính việc tổ-chức Hội-nghị báo-giới Nam-kỳ. Vì rằng báo-giới cần phải xin cho được tước xuấ-bản và tự do ngôn-luận thì mới có thể co-dộng giúp cho các cơ quan lao-dộng, đi đến tự do lập nghiệp, đoàn. Trước khi đến báo-quản « Mai » thì anh em, chị em đã có đến tìm ông Nguyễn-văn-Sâm, nhưng vì ông này đi vắng chỉ có người thay mặt tiếp anh, chị em mà thôi.

Trả lời cho anh em chị em, chúng tôi lấy làm tiếc mà không có báo-quản-lý ở nhà để tiếp chuyện vì hiện ông Văn-Trình có việc phải đi Lữ-tinh. Mà theo sự hiểu biết của chúng tôi, không đợi anh em, chị em đến nhắc nhở, ông Văn-Trình, trước khi đi Bắc đã có viết thư cho ông Nguyễn-văn-Sâm, yêu cầu ông tổ chức Hội-nghị báo-giới Nam-kỳ, trước hội-nghị báo-giới Trung-kỳ và Bắc-kỳ đã tổ chức xong, ngoài ra, ông Văn-Trình đã có đem ý kiến của ông giải bày trên mặt báo « Mai » này rồi. Về sự tổ chức này, báo-quản anh em trong làng báo chúng tôi phải hân-hai lo liệu, nhưng có được thành công hay không do nơi ông Hội-trưởng hội A.J.A.C. trước đã.

— Vì thấy báo « Mai » sốt sắng đến mọi vấn đề kinh-thiết xã-hội hiện tại nên anh, em chị em chúng tôi mới đến yêu cầu ông Văn-Trình lo sao giải quyết việc Hội-nghị báo-giới Nam-kỳ cho chóng. Nếu trong làng báo mà sượng-xuất vấn đề này thì chúng tôi sẽ hết sức ủng hộ và làm hậu thuẫn cho. Một chị đứng ra nói.

— Chúng tôi xin cảm ơn anh

em, chị em đã có lòng tốt đến chỉ bảo cho, mà chúng tôi xin hứa: không phải một mình báo « Mai » chúng tôi mà giải quyết việc Hội-nghị báo-giới Nam-kỳ, cần phải có hết thấy các anh em làng báo tham gia vào mới được. Vậy xin anh em coi em nên đi viếng các báo quốc-lâm ra nữa: ngày như Công-Luận, Đền-Tin, Saigon, Báo Nona Nam, báo ra hằng tuần như: La Lue, le Midi aut, l'Avant-Garde, la Tribune Indochinoise v. v. để xem ý kiến các bạn đồng nghiệp của chúng tôi ra sao. Chờ riêng phần chúng tôi, thì báo-giới chúng tôi cũng mong cho Hội-nghị báo-giới Nam-kỳ tuấn-lập mau ngay nao càng tốt chừng này.

— Đang ở ở Nam-kỳ, có hội-nghị báo-giới trước mới phải vì Nam-kỳ là thuộc địa, nhưng lại để cho Trung-Bắc kỳ là xứ bảo hộ người ta thành lập trước.

— Về việc làm có kết quả cũng chẳng là do cái lực lượng của phần đông, đến như sự trách nhiệm của anh em đây, chúng tôi nghĩ rằng đầu Nam-Bắc hay Trung-gi cũng vậy, hệ một đoàn thể mà chẳng kéo tổ chức, rồi rạc, bị sự phân động dè nên thì không thể nào có kết quả được.

Một chị trong đoàn tiếp lời: anh em, chị em chúng tôi xin thay mặt cho lao-dộng Saigon-Cholon, chỉ mong trong các ông làm báo rằng lo tổ chức Hội-nghị báo-giới Nam-kỳ, nếu khi ông Văn-Trình về, nhờ ông nói lại rằng: xin ông Văn-Trình lo liệu thế nào để giải quyết vấn đề thiết yếu này cho mau, ở ngoài chị em chúng tôi sẽ hết sức ủng hộ cho.

Với câu của chị, chúng tôi thưa: vâng. Rồi đoàn đại-biểu đưa nhau đi viếng các nhà báo khác.

TRẦN-VĂN-THUẬN.

CHƯ vị độc báo MAI nên co-dộng cho những người quen biết cùng đọc với.

Muốn đăng trúng mùa to hãy dùng phân

TAM SẮC (Agrophos)

Quý ngài, nếu muốn ruộng của mình sẽ gặt được nhiều, và nặng cân thì xin quý ngài hãy dùng thử phân Tam Sắc (Agrophos) diêm bảo kết thêm huê lợi 50 phần trăm. Vì dụ năm rồi không bỏ phân Tam sắc (Agrophos) quý ngài đã gặt được 100 gia lúa, năm nay quý ngài có bỏ phân Tam sắc thì quý ngài sẽ gặt được 150 gia chẳng sai. Mỗi mẫu chỉ bỏ từ 2 tới 3 bao mà thôi.

Nhà buôn « Trường Sanh » bảo kết nếu quý ngài rải phân Tam sắc mà không được kết quả mỹ mãn thì xin trả tiền cho quý ngài để mua phân ấy lại. Giá mỗi bao 100 kilos 4p. 40

TỔNG ĐẠI-LÝ

L'Industrie Sino-Annamite

TRƯỜNG SANH

Nos 68-69 Quai de Belgique

— SAIGON —

Téléphone N° 21.088

Cần dùng nhiều nhà đại-lý, giá đặc biệt lời to.

~~~~~

## Chí khác màu da, tiếng nói

Chị em trên trái đất chỉ khác nhau màu da, và tiếng nói và phong tục chứ bộ sinh-dục như nhau. Chị em sao mau chóng già, mắt dễ đẹp, da mặt nhẵn, cặp mắt có quầng thâm đen vậy? Đường kinh nguyệt không đều. Mỗi kỳ có hai ba lần, đôi ba ngày mới hết rồi tước lại, công nghệ ốm xanh, ăn không biết ngon, ngủ li. bần thần, mệt nhọc. Trước khi đến kỳ, đau bụng ngầm ngầm thảng trời thảng sực, hành kinh khi đợt khi bầm, bạch đới, bạch trước ra dầm dề. Còn đau tử cung huyết trắng ra hoai, đau trắng trắng dạ được, bị nọc độc của dân ông nhưt là bệnh lậu khi giao cấu mủ vào tử cung sưng lỗ thì dùng thuốc « Trung nữ thang nhựt » Thuốc điều kinh trừ bạch-đới, và tử cung giá mỗi gói 0p.50 uống 3 lần bán tại Nhơn-Hoàng số 15, Amiral Coubert Saigon — Cam đoan thiệt hay. Gửi lãnh hoá gấu ngân từ 2 gói.

## CHUNG QUANH VĂN-ĐIẾM T-TRAN BINH-DÂN

MUỐN cho dân chúng hiểu rõ ý nghĩa Mặt-Trần-Bian - Dân-bon nữa, ông L. L. như một bài báo tôi đã viết trong Nữ-Lưu ngày 18 Juin, chia văn-đề ra làm hai: Văn-đề đăng cấp-xã trong Mặt-Trần-Bian-dân và văn-đề Mặt-Trần-Bian-dân Đông-Dương được kết-luận rằng điều kiện cấp rất lợi ích cho hàng thợ thuyền tranh đấu hiện thời là cử việc hiệp-tác với những người, đầu do dự đến đâu, có thể cùng chung tranh đấu với mình và giúp sức cho mình thì thôi. Theo ý ông văn-đề là kiểm những kẻ đồng minh ấy. Tôi rất đồng tình với ông. Nhưng tôi thấy tôi không thể kết-liên với những phần tử ấy trong khi tôi quyết đoán rằng họ sẽ lợi dụng sự hiệp-tác ấy để riêng mưu cầu quyền lợi cho họ nhưng bỏ lại quyền lợi của tôi chỉ ở đoạn sau.

Bây giờ tôi xin nói tôi căn cứ vào đâu để cho rằng:

DÂN CHÚNG ĐÃ HẾT TÍN-NHIỆM ĐĂNG CẤP-XÃ RỒI.

Không như ông L. L. vì không thấy sau vụ Stavisky xảy ra, quần chúng không xuống đường hát bài Quốc-tế ca và cử động đã đảo ngật trường mà tin rằng dân chúng còn tin nhiệm nơi đảng quốc-xã. Đó chỉ là một bằng-cớ phải dùng mà ông L. L. dùng để phân-đối câu « người ta biết tin nhiệm đảng cấp-xã » của tôi thôi, chứ không phải là một bằng-cớ tích-cực.

Bằng-cớ của tôi là lúc ấy đảng viên cấp-xã, bất cứ là một đảng viên nào, từ Herriot đến Daladier có thỉnh danh cách mấy cũng không trấn-tịnh nổi nhân-tâm đã bất-bình sôi nổi để lập nên nội-các-quốc-xã nên họ phải với Doumergue ra để lợi dụng cái tiếng

cựu-tổng-thống và tuổi già của ông được gọi lòng thương hại của dân chúng ra để ông lập thành nội-các. Thêm một bằng-cớ nữa là sau cuộc bỏ thăm tuyển cử nghị-sĩ vừa rồi ở bên Pháp, đảng cấp-xã đã mất hết 415.000 lá thăm, đối với cuộc tuyển cử năm 1932. Căn cứ vào đó, tôi nói « người ta hết tin nhiệm đảng cấp-xã rồi » tưởng không phải là giả-dàng. Và nhờ hiệp-tác với hai đảng xã-bội và cộng-sản mà còn mất bao nhiêu thăm đó, nếu Mặt-Trần-Bian-dân không thân-thập đảng cấp-xã vào, thì đảng ấy còn phải mất bao nhiêu thăm?

Văn-đề Mặt-Trần-Bian-dân Đông-Dương. — Phải, tôi cho Mặt-Trần-Bian-Dân Đông-Dương nếu có đảng Lập-Hiến thì không khác nào Mặt-Trần-Bian - Dân Pháp có đảng Cấp - xã.

Tôi nói đảng Lập-Hiến chứ không phải đảng tiểu-tư-sản đã giác-ngộ. Vì theo tôi, mặt-dân đảng Lập-Hiến là một đảng gồm có những người tiểu-tư-sản ở xứ này, nhưng một người trong hàng tiểu-tư-sản không thể bắt buộc họ phải là một người trong đảng Lập-Hiến được. Nên cái sự của tôi là cái sự cho bọn Lập-Hiến tham-gia vào Mặt-Trần-Bian rồi thừa cơ hội nó sẽ phản-đối mặt-trần-Bian-Dân như bọn Lập-Hiến, đã phản-Đông-Dương đại-hội vậy, chứ tôi đâu có ý không muốn hiệp-tác với hàng tiểu-tư-sản đã giác-ngộ rồi.

Cực chẳng đã tôi phải viết mấy hàng này chứ tôi vẫn biết lúc ấy không phải là lúc tranh-nhau hơn thua lẫn tiếng-từng-lời mà lại là lúc phải ràng-lò-liệu-làm sao cho quần chúng sẽ sống một cái sống sáng-sủa hơn, hữu-phước hơn và có ý nghĩa hơn vậy.

MAI-LOAN-ANH

PHÒNG KHÁM BỊNH

DOCTEUR

## Lâm-ngọc-Bay

TỐT NGHIỆP TRƯỜNG ĐẠI HỌC LYON

CẤP-BẰNG VỀ KHOA Y-TRƯỜNG HỌC

Coi mạch: BAC - LIÊU: từ 7 giờ đến 12 giờ.

15 Juillet 1937 CÀ - MAU: từ 2 giờ đến 6 giờ.



## DẦU NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Trị bá chứng hay hơn hết

|               |           |         |
|---------------|-----------|---------|
| Có đủ hạng ve | Ve lớn    | 0 \$ 20 |
| Ve trung      | vuông vức | 0 10    |
| Ve nhỏ        |           | 0 06    |

Rất tiện lợi cho người mua dùng

Nhà thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG - CHỢ LỚN

CHUYÊN NGẠN

# ● ĐÔI GÓI BỤA

của VÂN-LAM

Một con bướm trắng bay qua... chấp chôn in bóng vào bức tường xanh thẫm... một bản đàn ai oán lọt qua tấm màn thưa, giữa đêm dài hiu quạnh, cũng đủ làm cho Trâm sợ... rồi Trâm cảm thấy như thốn thức, bổi bổi.

Thì ra... cái đời gói bụa của Trâm là một cái đời thật là nẫu nề, chật hẹp. Quanh mình Trâm lúc nào cũng nghe toàn là giọng trẻ nghèo ngạo, nhải đi nhải lại « Tại gia tòng phụ, xuất gia tòng phu, phu tử tòng tử.

Thì ra một cái chế độ quá ư cũ kỹ... trái hẳn với tư tưởng Trâm, ngay từ lúc bước chôn về nhà chồng... một người chồng mà Trâm không yêu... không thể chung sống được. Trâm, bình như cô tâm linh bác rước, có như thế nên... khi Trâm từ giã các chị em, với cái uxor một buổi rầu... nàng tự thốt ra «... Các chị ạ... thế là xong đời tôi từ đây cũng như đã chết hẳn. »

Đám cưới Trâm ngày xưa linh đình bao nhiêu; thì ngày nay trái lại buồn tẻ tiêu-sơ bấy nhiêu; vì chồng Trâm đã chết... chết sau tuần trăng mật.

Chẳng vậy, trong hôm làm tuần bạch nhật chồng Trâm, thừa hơi men, có ông kỳ-mục, nặt đồ gậy đương ngồi thì thăm với Bác Xã.

Ấy, Bác ạ, tôi bảo có sai đâu, tôi biết mà, ai lại đi lựa

nhầm cái tuổi « thiên cang sai mạng » bao giờ.

Kìa bác xem, tướng cô ấy... cứ trông nội gương mặt thì đủ biết, đời có ai mà tài hoa phá biếu như cô ấy đâu, này... cặp chon mày, đá nhỏ, vừa sắc... lại vừa dài nữa, cuốn tròn qua hai phần của đôi mắt, mà bao giờ cũng có cái vẽ rầu rầu, như vậy thì tài nào chồng lại không chết được ư?



Dễ thường tôi đã bảo, không khéo mà nặt mạng cậu cũ nhà ta thì khổ đấy, quả có sai đâu. Từ khi, chồng chết, tôi nghiệp Trâm, Trâm lại phải kéo dài những ngày nặng nề khổ sở, không phải vì yêu chồng mà vì

sở, Trâm khổ sở lại người ta làm khổ sở Trâm.

Chồng chết, cái tướng sát phu mà họ hàng đã ặng nằng, ặng này càng rõ rệt, chẳng vậy đông mỗi lý là bà Cả bảo ngay: « Tôi biết mà... dễ thường cô giết con tôi không xum không đạo đức! »

Nhiều khi bức tức quá, Trâm muốn chết cho rồi nhưng sợ nhĩ đến cha mẹ là Trâm không nỡ.

Đối với cha mẹ Trâm đã biếu rồi cái đời làm dâu của con mình, nhưng cũng chịu, chứ biết sao.

Khổ nhất là đến ngày giỗ chôn người ta bắt Trâm phải đứng trước bàn thờ mà khóc lóc.

Trâm cũng khóc... khóc thật tình... nhưng không phải Trâm khóc chồng... mà chính là Trâm khóc cái đời Trâm; cái đời khổ nạn.

Chẳng những như thế thôi đâu... khi dọn cỗ ra thì họ nhà chồng, trai hay gái... già trẻ đều clâm châm lấy Trâm, như nhìn con vật quái lạ. Chịu không nổi nữa, Trâm giả đau lên về nhà cha mẹ.

Khi vào đến cửa, thì nước mắt đã tràn rồi, Trâm nức nở, Trâm nức nở... Mẹ ơi!

Bà Hai chạy ra... thì Trâm ôm chầm lấy mẹ. Mẹ ơi! chắc mãi như thế này con chịu không nổi nữa đâu mẹ ạ, nếu mẹ không có cách gì để cứu con, thì có lẽ con phải tự tử mà chết thôi, thì chết cho yên phần, hơn sống mà chịu lời đau-nghe.



Trâm khóc... mẹ Trâm cũng khóc theo.

Thì con đôi ráng nhẫn nhục là hơn, chứ biết sao bây giờ, mẹ cũng tưởng thương con là làm cho con được sung sướng, ai mà ngờ đâu, ngày nay thế này.

Trâm lau nước mắt, nấn đầu nhìn mẹ, môi tóc bạc sương, da nhăn má bốp, cái hình ảnh của bà mẹ già càng làm cho Trâm thêm cảm động.

Mẹ ơi! con đã nói ham làm chi cái thứ giàu sang căn bản ấy, cái thứ sống ý lại vào gia đình, rước kia con đã hết lời năn nỉ mẹ, cầu xin mẹ cho con chọn lấy Thà là con lấy một người chồng nghèo mà có nhân-cách, biết yêu con là hơn, mẹ lại như định không bằng lòng: « Cứ với Tú...trời ơi dễ thương Cũ với Tú của nhà nước hải quân. Ngày nay mẹ thấy chưa, mẹ thương con thì là cái bại, bại suốt đời, mà từ đây con không biết đường nào để thoát thân con. Mẹ ơi! Chắc con chết...có thể chết được lắm mẹ ạ. Trâm càng nói, nước mắt Trâm càng tuông ràn rụa.

Bỗng có tiếng chuông chùa rền-rĩ từ đằng xa...

Bà Hai giật mình: « Ầy chết hôm nay là rằm, mẹ quên cúng mất rồi, tất tã, bà Hai chạy đến

bàn cầm mấy cây hương, làm rằm khẩn.

Rồi bà vẫn giữ nét mặt nghiêm trang, điềm tỉnh bước lại gần con an ủi.

Thôi đi, con nhẫn nhục là hơn nếu con có bề nào thì mẹ chịu làm sao rồi với họ hàng, làng xóm.

Và lại, con có ra khỏi chỗ đó, thì chắc gì ai đã chịu lấy con làm vợ sao? Con nín xem nhà người ta danh giá từ xưa đến nay, dù sao con cũng không nên nghĩ gì nữa. Con không thấy mơ Phò ầy à... chồng mơ chết... từ khi mơ còn 18 tuổi.

Rồi bây giờ... ai ai lại không khen mẹ ta « Thủ tiết thờ chồng »

Thất vọng... Trâm biết mình thất vọng, ra về... mỗi bước mỗi nặng nề. Hoàn cảnh của Trâm, Trâm cảm thấy mình như không hy vọng gì để leo lên sắp ngả xuống hang sâu, mà được nữa.

Đời gói bụa của Trâm, thực hoàn toàn chán nản, từ đây sống trong buổi ngày căng đẵng nặng nề.

Con chim sơn ca, đập cánh trong chiếc lồng con.

... Trâm cổ nuôi hai dòng lệ, nấp dưới bước vào lồng.

Thì ra đời của một con chim lồng... với đời của người gói bụa sống dưới cái chế độ nhĩn xưa...

AI BỨC TỨC, KHỔ SỞ HƠN?  
VÂN-LAM (Phù-hội)

NGUYỄN-CHÁNH-TRÚC  
HOLOGER DE BESANCON  
7, Đường Amiral Courbet  
SAIGON

CHỦ NHƠN TỰ MINH  
TRÔNG NOM, LÃNH SỬA  
CÁC THỦ ĐỒNG HỒ, MAU LẺ  
KỶ LƯỜNG, CHẮC CHẮN.

## VÌ SAO BỒN - ĐUỜ'NG

Dùng ve nhỏ đựng dầu Thiên-Hòa đựng bán mỗi ve một các bạc

Bồn-đường từ ngày sáng lập đến nay thấm thoát đã đặng hai mươi năm có lẽ, đã thấy những cao, đơn, huyên tán, cũng là dầu Thiên-Hòa, đều dùng ròng những thuốc men và tài-liệu mua tận bên Tò-quốc mà chế luyện mới đặng như thế: cho nên cái sự công-hiệu của nó thật là hiển-nhiên, lâu nay thân-chủ gần xa đều khen ngợi, bồn-đường không cần phải khoe khoan báo-chuốc làm chi cho nhảm.

Nguyên thứ dầu Thiên-Hòa là một thứ dầu thật tốt, dùng tin những thứ thuốc thượng-hạng mà chế ra, không pha trộn một tí thuốc xấu vào nên sự hiệu-nghiệm của nó có thể cứu cấp phó-nghuy và khỏi tử-hồi sanh trong nháy mắt. Lâu nay danh-tiếng lừng lẫy khắp Tam-kỳ, cho đến đàn bà con nít cũng đều nghe danh-tiếng. Cho nên từ thuở mới chế ra đến nay vẫn bán mỗi ve hai các sáu (Op. 26) chưa hề dùng thuốc xấu để bán hạ giá bao giờ.

Nhưng lúc này là lúc thiên hạ đầu đầu đều khuôn-bách, bởi nạn kinh-tế tràng-lang điều-niên không dứt, nên lục-tỉnh các nơi cùng Trung, Bắc-lưỡng-kỳ đều có thơ-gởi đến Bồn-hiệu mà tán-tạng thứ dầu Thiên-Hòa. Song tiếc vì bán không đặng nhiều là vì cái giá quá cao của nó mỗi người không thể mua, nên tở ý ước ao sao cho Bồn-hiệu tìm cách nào mà sửa đổi lại đặng cho ai cũng mua đặng mà dùng. Thấy lời tố-cáo của mỗi người thật là hữu-ly và tỏ ra ý muốn-phương-tiện người mua, nên Bồn-đường rất cảm-thanh-tình và nhứt định kể từ ngày 22 Mai 1937 sẽ dùng một thứ ve vườn nhỏ và nhứt định bán giá mỗi ve một các bạc (Op. 10). Cũng dùng một thứ dầu như ve lớn chứ không hề thay đổi một tí gì trong sự bào-chế.

Vậy xin quý Khách ai là người biết dùng và ưa dùng dầu Thiên-Hòa nên lưu ý về sự sửa đổi này và xin chư tôn hãy nhìn cho kỹ nhữn hiệu-con nai và hiệu nhà thuốc THIÊN-HÒA-ĐUỜ'NG chữ in sắc sảo rõ-ràng, màu mè tươi tắn thì mới khỏi lầm-sự giả-dối.

CHỦ-NHƠN NHÀ THUỐC

THIÊN-HÒA-ĐUỜ'NG  
Chợ lớn Cầu khải

# Nghiep-doan theo đạo-luật

21 THÁNG BA 1884

Trong số báo tháng trước, anh bạn P. N. có bản-giải lịch sử của phong trào công-nhận ở Đông-Dương. Các xem thì bạn đọc nhận thấy rằng vấn-đề công-đoàn không phải là một vấn-đề mới nơi cốt-lõi của nó. Duy với đũa - kiện chánh-trị chủ-quan hiện tại, nghĩa là một Chánh-phủ Bình-dân cầm-quyền bên Pháp, thì vấn-đề công-đoàn lại bùng ra với một tánh chất mới.

Thật vậy, với cái chương-trình cải-cách thuộc địa của Mặt trận Bình-dân, với lời tuyên bố của đại-sứ Godart và với sự hành-dộng của quan Toàn quyền Brévié, thì trong trí óc của người lao-dộng Đông-Dương chứa-chán một hy vọng to-lớn.

Chúng tôi đã có tuyên-bố sẽ hiển cho bạn đọc cách thức tổ-chức một nghiệp đoàn công khai đúng theo luật 1884, thì hôm nay chúng tôi xin nhường lời cho anh bạn P. N.

« MAI »

**B**ÊN Pháp, quyền tự do công-đoàn do ba luật qui-định :

1° Luật ngày 21 tháng 3 năm 1884 ;

2° Thông cáo Chánh - phủ ngày 20 tháng 8 năm 1884 ra chỉ thị thi hành luật ấy ;

3° Luật ngày 12 tháng 3 năm 1920 sửa đổi luật 21.3.1884.

Dưới đây chúng tôi dựa theo luật 21.3.1884 đã sửa đổi mà bày-giải cho anh em hiểu một công-đoàn hợp pháp phải thế nào.

## I. — Nghiệp-đoàn là gì ?

### ĐIỀU KHOẢN THỨ 2

Những nghiệp-đoàn trên 20 người cùng làm một nghề, nhiều nghề, một loại với nhau, hay nhiều nghề có dính-dấp với nhau cốt để làm ra một sản-phẩm nhất-định những nghiệp-đoàn thế ấy lập ra không cần Chấn - phủ cho phép.

Điều khoản trên đây nghĩa gì ?

1° Những người làm một nghề với nhau như thợ hớt tóc, thợ may, v. v. thì tổ-chức nghiệp đoàn thợ hớt tóc, nghiệp đoàn thợ may, v. v.

2° Những người làm nhiều nghề một loại với nhau như thợ đóng bàn ghế, thợ chạm, thợ cắt, v. v. tổ-chức thành nghiệp đoàn thợ làm đồ gỗ (ébénisterie).

3° Những người làm nhiều nghề có dính-dấp với nhau cốt để làm ra một sản-phẩm nhất-định, như : thợ hồ, thợ làm tường nhà, thợ lợp ngói, thợ sơn nhà v. v. làm việc trong một sản-nghiệp kiến-trúc như hãng V. Lamore, Brossard-Mopin...

4° Dành cho quá 20 người, những nghiệp-đoàn đó lập ra không cần xin phép Chánh-phủ (thể tại nhà cầm-quyền không có quyền gì đối với nghiệp-đoàn cũ).

## II. — Mục đích của Nghiệp-đoàn.

### ĐIỀU KHOẢN THỨ 3

Nghiep đoàn chỉ có mục đích là nghiên cứu và bình vực những quyền - lợi kinh - tế, kỹ - nghệ, thương mại và nông nghiệp.

Điều khoản này nghĩa là gì ?

1° Những người làm việc trong các ngành kỹ nghệ (như Ba son, F.A.C.I.), thương mại (như Charner, Descours Cabaud...), nông nghiệp (như làm ruộng, trồng cao-su, bông-vải...) đều được quyền tập nghiệp đoàn.

2° Mục đích của nghiệp đoàn là bình vực quyền lợi kinh tế.

a) Quyền lợi kinh tế là gì ? — Là quyền lợi dính-dấp đến sự sanh sản, phân phối, lưu-bành và tiêu thụ các sản vật (Daloz).

b) Trong điều lệ nghiệp đoàn, không được nói đến tôn giáo và chánh trị. Người nào đầu họ theo đảng phái nào, hoặc tôn giáo nào miễn tan-thành bình vực quyền lợi về nghề nghiệp của mình, công nhận chương trình và điều lệ của nghiệp đoàn đều đặn vào nghiệp đoàn.

c) Mục đích của nghiệp đoàn là bình vực những quyền lợi kinh tế, thế nhưng vì lý do kể trên đây, hội viên nghiệp đoàn được quyền dự vào các cuộc bầu cử hội-đồng hòa giải và tòa-án thương mại.

## III. — Khai báo với nhà cầm quyền.

### ĐIỀU KHOẢN THỨ 4

Những người sáng-lập nghiệp đoàn phải trình cho nhà cầm quyền điều lệ và tên họ của những người trong ban trị sự.

Phải trình tại công-sở sở tại, và ở Paris thì trình tại dinh quận Seine.

Chứng nào có thay đổi ban trị sự hay điều lệ thì cũng phải khai báo trước.

Ông Xã hay ông quận Seine phải trao điều lệ cho Biện-lý.

Những hội viên đứng trong ban trị sự của mọi nghiệp đoàn phải là người Pháp và còn hưởng quyền công-dân.

Điều khoản này nghĩa gì ?

1° Tuy lập nghiệp - đoàn không cần xin phép nhà cầm quyền, nhưng phải trình.

a) điều lệ của nghiệp đoàn ;

b) nếu điều lệ không có tên họ những ủy viên trong ban trị-sự thì phải làm một tờ khai riêng về tên họ của mấy người ấy ;

c) mỗi khi thay đổi điều lệ hay ban trị sự thì phải khai cho nhà cầm quyền biết ;

2° Luật pháp không bắt buộc phải khai tên họ và chỗ ở của những người hội-viên ;

3° Trong tờ khai chỉ nói tên họ những người trong ban trị sự, chứ không cần khai chỗ ở. Nhà cầm quyền muốn gì thì cứ đến ngay hội-quán của nghiệp-đoàn.

4° Những án nghị-quyết nào của nghiệp-đoàn không thay đổi ban trị-sự thì khỏi cần trình cho nhà cầm quyền (Daloz).

5° Khi nào điều-lệ thảo xong và được nghiệp-đoàn công-nhận, nghĩa là lúc nghiệp-đoàn thành-lập xong và bắt đầu làm việc, khi ấy mới làm khai.

Lúc dự-bị lập nghiệp-đoàn, những cuộc hội hiệp để đi đến nghiệp-đoàn không cần làm khai báo gì cả.

— Những nghiệp - đoàn nào thành lập xong được 6 tuần lễ mà không làm khai báo thì sẽ bị truy-tố.

6° Nếu luật này thi hành ở Đông - Dương, ở thôn-quê thì làm khai tại công-sở (nhà việ), ở thành-thị thì khai tại Xã-tá.

7° Người trong ban trị-sự phải là dân Đông-Dương và còn quyền công-dân.

## IV. — Ai được vào nghiệp-đoàn ?

Muốn vào nghiệp đoàn cần phải :

1° Đang làm một nghề-nghiệp gì, hay ít ra phải có làm nghề-nghiệp đó trong một năm :

a) Luật 12-3-1920 cho phép những người nào đã làm một nghề nghiệp gì từ một năm sắp lên, mà nay, hoặc thôi làm việc, hoặc bỏ nghề cũ làm nghề khác,

cũng được quyền vào nghiệp-đoàn.

b) Những người ấy cũng có quyền đứng trong ban trị-sự của nghiệp-đoàn.

2° Con nít từ 16 tuổi sắp lên trực vào nghiệp-đoàn nếu cha mẹ hay người đỡ đầu cho phép.

Đàn bà có chồng, nếu chồng không cho phép cũng có quyền vào nghiệp-đoàn.

3° Những người mất quyền công-dân bị án tiết cũng có quyền vào nghiệp-đoàn.

4. Người ngoại-quốc làm việc ở trong xứ cũng được quyền vào nghiệp-đoàn.

## V. — Ai được vào ban trị-sự ?

1° Ban trị sự là gì ? Về mặt pháp-luật những người thay mặt cho nghiệp-đoàn trước tòa-án và Chánh-phủ tại, mới gọi là ban trị-sự mà thôi : chứ không phải tất cả những người trong nom quyền lợi của nghiệp-đoàn (Daloz).

2° Luật 1884 thi hành bên Pháp buộc những người trong ban trị-sự phải là người Pháp và có quyền công-dân. Đem thi hành ở Đông-Dương tại người trong ban trị sự phải là dân An-nam Cao-miền, Lào và người Khách-rú (bởi vì Khách-trú đông), không cứ là dân-ông hay dân bà.

3° Đàn bà có chồng nếu chồng không cho phép cũng được vào ban trị-sự.

Những người dưới 21 tuổi không được vào ban trị-sự.

P. N.

(Còn nữa)

## Giới thiệu Sách mới

- 1° NHỮNG BỨC THU-TÌNH của Đoàn phú-Tử Đới nay xuất bản.
- 2° AI LÊN PHỐ CÁT, lịch-sử tiểu-thuyết — của Lan Khai.
- 3° MỘT NGƯỜI, Xã-hội tiểu-thuyết của Lê văn-Trương.
- 4° HAI THẮNG KHỐN NAN truyện ngắn của Ng - công-Hoan.
- 5° HY-SANH. — Phổ-thông bản nguyệt San xuất bản.
- 6° ĐỜI - MUA-GIÓ, của Khái-Hưng và Nhất-Linh, Đới nay xuất bản giá 0 p. 30 dày gần đến 200 trang.
- 7° XÃ-HỘI-VĂN-ĐÔNG của Bùi-vô-Lộ, giá 0 \$ 12 của Collection Thái bình-Dương xuất bản

## Cập vợ chồng nói chuyện trong bóng tối

VỢ... mình à ! Lẽ tất nhiên, hề vợ chồng mình gần nhau, thì thế nào tránh khỏi sự sanh đẻ. Nhờ đến tới ghê sợ quá mình à. Mấy lần rồi, mỗi lần sanh, là mỗi lần tôi muốn chết, nó đau ụng muốn tắt hơi. Kỳ này có thai nhờ đến tới sợ quá.

CHỒNG... trả lời. mình đừng lo. Nếu tôi biết mình đau khổ như vậy, đầu có nghèo thế nào, tôi cũng vay, cũng chạy cho được hai đồng (2 \$ 00) mua cho mình một hộp Dưỡng thai hiệu Nhánh Mai, mình uống thì dễ dễ lắm. Người ta đồn thuốc Dưỡng thai hiệu Nhánh Mai hay lạ lùng lắm. Uống nó rồi, thì lúc sanh, không đau bụng chút nào, và sanh mau lẹ lạ thường.

Uống nội một hộp là đủ. Giá mỗi hộp 1 \$ 00.

Khắp cả Đông Pháp có bán nơi mấy chỗ bán thuốc Nhánh Mai. Cholon do nơi Bạch Loan 300 rue des Mathins.

Saigon : nơi tiệm Nguyễn-thị-Kính Chợ mới và các gare xe điện. Mua ở do tiệm chánh Nhánh Mai 298 rue Paul Blanche Saigon.

## DAY TIẾNG PHÁP

(DAY RIỀNG MỖI NGƯỜI)

Day đủ tất cả :

Buôn bán, nói chuyện, (giao-thiệp) — Viết thơ v. v...

Bài học làm riêng cho mỗi nghề

Mỗi người (NAM-NỮ) đều học được : người mới khởi sự, người biết rồi mà muốn học thêm cho rành, người muốn dự vào các cuộc thi.

Day người ở xa bằng cách thơ từ

CẦN ÍCH CHO CẢ THẦY

Day tặc, học mau thành

Giá rẽ

Thầy có thể lại nhà học sanh dạy.

Thầy có bằng Tú-Tài Pháp, cựu sanh viên tại Hàn-Lâm-Viện Paris.

Paul Chap, 34 Rue de Reims - SAIGON

Không có thứ sà-bong nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đỡ tốn mà lại sạch sẽ và thơm.

# DUỐC-NHÀ-NAM

## bị thâu giấy phép

**T**HẾ là kết-liệu cái số phận cam-go của bạn đồng-nghiep hằng ngày của chúng tôi ở đường Reims.

Không phải vì vấn-đề tài-chánh, Duốc Nhà Nam bị thâu giấy phép là do nhiều duyên-do trong việc chánh trị mà bài "táng tụng vụ ám-sát anh lính Đua" là một.

Chắc phần đông bạn đọc đã có nghe nhà chuyên-trách ở đây hôm bữa thứ hai này đến tịch-thâu số báo Duốc Nhà Nam, trong ấy có bài Câu chuyện thị phi của bạn Trường - Tiểu cho kẻ sát nơn là ân-nhân của anh lính Đua.

Nhà cầm quyền cho bài ấy là táng-tụng một cuộc ám sát nên ra lệnh cho số mặt thâu ở đây nên đến tịch-thâu tất cả số báo ra ngày ấy.

Rồi Duốc-nhà-Nam cứ ra như lệ thường. Sáng bữa thứ ba đây, quan Thống-đốc Namkỳ đi cho ông Nguyễn-văn-Sâm một bức thư cho ông hay rằng tờ báo Duốc-nhà-Nam của ông hiện chủ trương đã bị quan Toàn-quyền ký nghị định ngày 6 Juille thâu giấy phép lại.

Tiếp đặng tin này, ông Nguyễn-văn-Sâm liền viết một bức thư trả lời cho quan Thống-đốc rằng ông cứ vẫn cho ra Duốc - Nhà Nam vì ông viện cớ Tòa Phúc Án Saigon hai lần tuyên bố nhận báo luật 1881 ban hành cho báo ở xứ này được tự do xuất bản.

Ông Nguyễn-văn-Sâm nói thật rằng nếu Chánh-phủ cấm báo của ông thì thiệt hại cho ông nhiều lắm, số tiền mấy chục ngàn của độc giả còn thiếu đó làm sao đòi cho được, tiền ấy ai trả cho ông? Nên ông nhất định cho Duốc-nhà-Nam xuất bản đầu Chánh phủ thâu giấy phép đi.

Mà nhà đương-cuộc dễ dề cho ông yên nào! Bữa tối thứ ba, hai cái xe « xá-lách » chực sẵn trước nhà in bà Thanh-thị-Mân ở đường Reims, lúc báo ra thì ông có Campana cùng các ty-thuộc vào góp hết các số báo lại lũng-tung đi kiểm các xó-kết trong nhà in hầu tịch-thâu cho náo náo, chẳng dể một số nào lọt ra ngoài.

Ông Nguyễn-văn-Sâm có quyền

cho ra tờ Duốc Nhà Nam thì Chánh phủ lại cứ tịch thâu mãi, ông Nguyễn-văn-Sâm tính sao? Ông định đi kiện Chánh phủ...

Cái tin báo Duốc Nhà Nam bị thâu giấy phép, chúng tôi đã biết trước thế nào cũng không tránh khỏi, mà xét đến cái số phận của bạn An Nam lỗ mũi xếp, chủ trương một tờ báo như chúng tôi thật là khổ tâm hết sức.

Phi trừ tờ Saigon ngày nay có sự may là tờ báo hằng ngày độc nhứt ở xứ này do của một người An Nam chủ trương thì ngoài ra, ngó đi ngó lại các báo Quốc Âm, với tình thế này, cái cảnh huân kia là cái vạ chung trong lang báo. Trong vòng mấy tháng nay, từ Nam chí Bắc những báo nào mà chánh-phủ cho là bạo-động thì lần lượt đi xuống mồ hoan vô chủ cả!

Với số dân gần 4 triệu, xứ Nam kỳ là xứ được hưởng nhiều cái « ân khoan hồng » của nước Pháp mà vốn vẹn còn 4 tờ báo hằng ngày, 3 tờ hằng tuần thì chúng tôi e cho tiếng người đời cho sự nói trên kia là thiệt thòi chăng?

Có người bảo : các báo bị cấm kia đều có xu hướng quá-khích nên vì cuộc trị an của nước Pháp ở đây, Chánh-phủ phải trừng phạt.

Nói thế cũng không phải nữa. Thứ xem các báo bị cấm như Dân-Quyền, Thế-giới, Nữ-lưu v.v. rồi và Duốc-Nhà-Nam mới đây thì chúng tôi phải nói ngay ra cái chế độ hiện hành đối với báo-giới ở đây eo-hẹp quá!

Cái nghề nó bặt bẻo làm sao! Nếu các cung tạn tụy, lấy ngòi viết ngay thẳng mà phụng sự cho quốc dân thì lại chẳng được lòng Chánh-phủ mà Chánh-phủ và Quốc-dân bao giờ cũng đi chọi với nhau.

Báo « Mai » chúng tôi được cái may-mắn là còn cứ tạm ngồi yên ở trên đàn ngôn luận, nó đâu không phải, là con một của quốc dân, chờ thấy cái chết của « Duốc-Nhà-Nam », thì số phận của nó cũng chưa chắc gì vinh-viên đặng, nên đứng trước mồ Duốc-Nhà-Nam chưa mọc cỏ, chúng tôi thành-thật nhỏ mấy giọt nước mắt thương tâm để gọi thổ từ hỡi. V. N.

## Ai biết ở Cailay có việc gì?

Từ mấy hôm nay, người ta sốt sắng, tạn tụy lo tạn thành một cuộc hát giúp để lấy tiền nuôi bữa cơm trưa cho học sanh nghèo Cailay.

Người đứng ra đề xướng làm việc nghĩa ấy là đốc học trường Cailay và mấy vị giáo viên.

Một việc đáng khen hơn hết là mấy nữ giáo viên xa gần ở trong bốn quận đều sẵn lòng mỗi người lãnh một phận sự lo giúp việc nghĩa ấy được kết quả mỹ mãn.

Diễn giả, bên nam toàn là giáo viên có thanh sắc, bên nữ là đạo hát danh tiếng xưa nay.

Mới đây gánh hát « Giáo viên » ấy có diễn tại trường hát Cailay được khán giả hoan nghinh đặc biệt.

Sau khi hát ở Cailay hai đêm mấy vị giáo viên hào hiệp ấy còn đi hát nhiều nơi khác nữa.

Vậy chúng tôi chắc chur quý vị ở xa đều vui lòng tán thành khi mấy vị giáo viên ấy diễn ở một chỗ nào, mặc dầu trên màn diễn kịch còn chỗ khuyết điểm.

Chúng tôi sẽ đi đăng bài này trên mặt báo là mong mỗi mảy chữ khác cũng sẽ có cuộc làm nghĩa đáng khen như thế.

## Học tiếng chữ Pháp

### không cần thầy

M. PAUL CHEP

TÚ TÀI PHÁP

Nhờ sự nghiên cứu rất công phu, đã tìm ra cách dạy chữ Pháp không cần thầy. Muốn học, chỉ phải mua bộ sách ấy, tháng Juillet 1937 M. Chap ra quyển sách đầu, bà con các nơi hám chữ Pháp nên mua mà học lần lần, về sau sẽ mua tiếp thêm. Mỗi quyển bán 0p.10 mỗi tháng ra ít nữa là 4 quyển. DÙNG PHƯƠNG PHÁP KHÔNG THẦY của M. Paul Chap tức là mau hiểu mà ít hao tốn, không cần phải mua thứ sách gì thêm nữa và phương Pháp ấy gồm đủ những cách dạy đọc dạy viết, dạy đặt đề và dạy nói chuyện. Ở xa xuôi gởi tiền cho tác giả Hong-minh-Chép 34 rue de Reims Saigon mỗi quyển thêm 0p.03. Gởi có thơ cũng được.

M. Chap cũng dạy bầy lâu nay và lãnh dạy hoài học trò ở nhà về theo cách gởi bài đến nhà.

## Cách mạng vô - sản

Đây là Quyển sách vừa xuất bản của Văn-Hóa Thơ-xá, sách dày 60 trang, văn giản-dị, kết cấu khéo, thật rõ quá trình, tánh chất, nguyên nhân và ý nghĩa cuộc cách mạng vô sản ở Nga năm 1905 tới 1917 và cuộc kiến thiết xã-hội sau này.

Sách đáng đọc, ai muốn hiểu phong trào xã-hội đều nên có một quyển để đọc và ghi nhớ luôn.

## COI TIẾP Ở ĐÂY TRƯỞNG HAI HỌI ĐỘC

Xưởng Badische và Hiệu Bào-Chế Bayer ở Leverkusun toàn là những nhà máy « Sanh » hay là nhà máy « Tử »: Muốn cho thiên hạ sống thì phát mấy vạn phân Hóa-Học (engrais chimiques) để làm phì liệu cho Canh-Nông và mấy vạn tấn thuốc trị bệnh sốt-rét (Plasmochine) còn muốn cho thiên hạ tiêu diệt, chỉ đem tạc đạn có hơi độc ném trong ít ngày thì xong.

Tất cả nhà máy của Đức, ngày thường là đối chế tư lự nhân-tạo, hoặc phẩm nhuộm, và làm thuốc trị bệnh, kỳ thật ngày nào họ cũng đeo đuổi một mục đích: chế chất độc giết người.

Hội Quốc-Liên không thể cấm Đức chế hơi độc, vì nhà máy của Đức, lúc thái bình lo việc làm ăn, đến khi sắp « sinh-sự » cũng lấy đồ Hóa-học đó, song họ không chế tư nhân tạo nữa, lại xoay ra chế hơi độc. Bây giờ họ không còn dấu diếm gì nữa; từ ngày họ không tuân theo hòa ước Versailles, họ làm mình bạch lăm.

Xem xét tình hình mấy năm về sau đây thì Đức cần có một cuộc chiến tranh nữa. Bao nhiêu sách xuất bản nói về vấn đề ấy đều công nhận rằng hiện nay Chính phủ Đức đương dự bị để làm cho được lòng dân: khắp trong nước từ tư bản đến vô sản đều mong mỗi chiến tranh. Cái nạn thất nghiệp vì thừa người và cái nạn kinh tế khủng hoảng của họ càng nguy hơn ở các xứ khác.

Kỹ nghệ, khoa học và binh cơ ở Đức phát triển một cách phi thường, nhân tài của họ không đâu sánh kịp, ấy là những ngón số trường làm cho dân Đức có hy vọng thắng trận lần này chăng?

Số dân Đức tăng lên rất chóng làm cho hạng thiếu niên khôi ngô, vạm vỡ, thông thái hùng dũng ở các trường Đại Học mỗi năm thi đỗ đông như kiến như ong, dù có đem bớt trong hai mươi chiến trường như Verdun cũng còn thừa nhiều.

Chích hạng thiếu niên ấy bị phong trần đầy dọa lâu năm thì bao họ ham sống làm gì nữa? Mỗi thất vọng, nỗi khổ tâm làm nảy ra cái thuyết « CÙNG TẮC BIẾN ».

Dầu nay mai họ phải đem vất bỏ mười mấy năm đẽa sách, cướp công cha mẹ, và đem thân trẻ non của họ ra làm, « nhọc - đạn » (bính nười Nhục-Bồn đặt ra chữ «nhục-đạn» Nikudan) trong đội tiên-phong để xông pha vào chỗ lửa đỏ chỉ sôi, họ cũng không cần.

Đã không biết sống là vui, ngày đêm họ chỉ mong mỗi Chiến-tranh, thì Chiến-tranh phải có, không sao tránh khỏi.

Văn-sĩ Đức Ludwig Bauer trong quyển « Morgen Wieder Krieg » có nói : « La misère, danger de Guerre » (Bần cùng sanh ra chiến tranh). Và lại trong « Annam Nouveau » ngày 19 Mai 1935, Lucien Romier có đăng một bài nhan đề là « L'Allemagne a besoin d'une Guerre ».

Hiện nay ở Đức, nhiều Bác-sĩ đành xếp ống tiêm lo việc đao cung.

Bác-sĩ Banz chuyên môn về cách chiến-tranh bằng Khoa-học (Wahr wissenschaft)

Bác - sĩ Poppenberg chuyên môn về các chất nổ.

Bác-sĩ Wirth thí nghiệm phun hơi độc trên bãi Wuensdorf và bãi Kummendorf.

Bác - sĩ Haber và Hanslian chuyên môn về hơi độc từ năm 1915.

Bác-sĩ Schumann đứng xa mà dùng vô tuyến-diện làm nổ kho thuốc súng của cửa địch.

Bác-sĩ Fetkenhauer thí nghiệm các chất nổ rất mạnh.

Đây là chỉ kể tên vài danh nhân mà Tổng-Thống Hitler cử ra để chủ-trương công việc hệ trọng. Còn Bác - sĩ, kỹ sư, và Bao chế sư làm trong mấy nghìn nhà máy và nhà thí-nghiệm thì hằng hà sa số.

Năm 1933, số Bác-sĩ thất nghiệp là 140.000 người. Nhân tài của Đức còn nhiều lắm : trong hồi Âu-chiến có 40 phon 100 tướng, tá úy tự trận, trong số ấy có 150 Đại-tướng tử trận, còn lính Đức phần nhiều có học thức chết gần hai triệu người. Tuy vậy mà ngày nay hạng trí thức thất nghiệp kể có mấy mươi vạn.

Họ biết rằng trận chiến tranh nay mai là trận « tiêu diệt ». Nên ngày đêm họ chỉ lo đạt được mục-dịch này. Dùng Hóa Học để giải quyết vấn đề Tồn-vong.

Bác sĩ Julius Meyer có nói : « Der Gaskampf wird also in der kommenden Kriegea zweifellos eine wichtige und vielleicht sogar die ausschlaggebende Rolle spielen. »

(Trong cuộc chiến tranh sau này, cách đánh bằng Hóa Học không những chiếm một địa vị rất trọng yếu, mà chính là cái vấn-đề Sanh-tử vậy).

Và lại Bác sĩ Hanslian có nói : « Dùng Hóa Học trong chiến tranh sau này tức năm được một cái lợi khi ghê gớm vô cùng, ghê gớm là vì nước nào giỏi nhất về Hóa Học sẽ làm chũa lễ hoàn cầu.

(Doktor Hanslian. — Der Chemische Krieg).

## THAY CỬ ĐỔI MỚI

Kính cùg quý khách đặng rõ. Tôi thôi làm chủ nhà ngủ Xuân-huê-Các rồi nay tôi mới lập một nhà ngủ ki ạo hiệu là THANH-CÁNH, ở ngang nhà ngủ Xuân-huê-Các, và trước cửa rạp hát, mỗi căn phở một phòng; rộng rãi, sạch sẽ, mát mẻ, giá rẻ, đồ kiêu kiêu thời; tay thiện-nghệ.

Nay kính-thỉnh  
NGUYỄN-PHONG-CÁNH  
(chủ-nhơn)

TRÀ-VINH

HƯ VỊ ĐỘC BÁO MAI  
nên cô động cho  
những người quen  
biết cùng đọc với.

# Trường Đua Phu-Tho

Chúa nhật 4-7-37



Tối bản : Kim long Vân nhứt  
Popok Sath và Soudan nhĩ  
Ngược : Fille de l'Air  
Cá-Cập

Kim long Vân x Popok Sath  
Fille de l'Air x Soudan

Độ thứ năm

PHẦN THƯỜNG MELLOURNE

Độ chấp đua tron 1400 thước.

Ngựa D 1e série

|               |      |           |    |
|---------------|------|-----------|----|
| Bayap         | 38k  | Vang Loc  | 33 |
| Hoa Bích Liên | 38   | Khuu Loi  | 31 |
| Khuu phi Van  | 35.5 | Ngoc Van  | 31 |
| Huynh Ho      | 33   | O Ngoc    | 31 |
| Tia Van       | 33   | Fantastic | 30 |

Độ chấp đường dài 1700  
thước mà chỉ có 8 con đăng độ  
mà thôi. Song chỉ thấy rõ chỉ tồn  
lại có hai con A. Lương và Phi  
sang hỗ tuy chớ nặng hơn hết mà  
có lắm phần «dugén nợ» với  
giải thưởng này.

Còn mấy con kia chỉ chờ cơ hội  
mà ăn ngược vậy thôi.

Tối bản : A Lương nhứt

Phi sang Hồ nhĩ

Mạnh Lương —

Vang xuân Lộc ngược

Cá-cập

A-Lương x Phi-sang-Hồ

Độ thứ sáu

PHẦN THƯỜNG OECIDÉE

Độ chấp đua tron 1.700 thước.

Ngựa D. hors série.

(Double Event)

|              |    |             |    |
|--------------|----|-------------|----|
| Phi sang Ho  | 40 | Vang Bau    | 31 |
| Vang th Liem | 39 | Vang x. Loc | 28 |
| A. Luong     | 37 | Farman      | 30 |
| Plain Air    | 34 | Sadine      | 30 |
| Mạnh Luong   | 33 |             |    |

Độ chấp sau nhứt độ chấp cho  
ngựa ở 1e série và có 10 con  
đăng độ thì càng rắc rối hơn nữa,  
vì trong đám ấy có 2 tay lính  
mới nhập ngũ theo giới 8 tay cự  
tướng cả thấy đều, đồng vai đồng  
về nhau lắm, bởi vậy cho nên nếu  
lấy sức mà lọc thì chẳng dám  
vừa vào thanh tích nào mà  
phán đoán cho chắc chắn cho  
được, chỉ vừa theo sức dợt mỗi  
con và cách chớ chỉ nặng nhẹ  
mà cân phân thì ta có thể kê  
mấy con sau này là có nhiều  
phần hy vọng hơn mà thôi là :  
Bayap, Tia Van, Hoa Bích Liên.  
Ngọc Vân, O Ngoc và Khuu Van  
còn mấy con kia thì có thể thử  
phần ngược hết, chỉ nên coi  
theo nài mà đánh mà thôi.

Nhưng mà theo đường hần  
dượt trong tuần, chúng tôi có  
thể giới thiệu với bà con :

Tối bản : Ngọc Vân nhứt

Tia Van nhĩ

Hoa Bích Liên —

Bayap ngược

Tia-Van x Hoa-bích-Liên

Cá-cập

Ngọc Vân x Bayap

Tia Van x Hoa bích-Liên

Độ thứ bảy

PHẦN THƯỜNG BASTIDE

(2è épreuve)

|                   |           |
|-------------------|-----------|
| .... Chamroeun    | 35        |
| .... Rossi Douane | 100p 39k. |
| .... Long-Phi     | 125p 31.5 |
| .... Tiêu Long    | 100p 31   |
| .... Huynh Yên    | 100p 31   |
| .... Kim Lân      | 100p 31   |

## KINH-TÈ TIÊU TÚ'C

GIÁ CHỢ NÔNG SẢN @ TIN TÀU QUA LẠI

Giá tại Cholon ngày 18/6/1937

| LUA          |      |
|--------------|------|
| Gocong       | 2.82 |
| Bentre Batri | 2.80 |
| Bentre       | 2.71 |
| Mytho-Tanan  | 2.75 |
| Cailay       | 2.65 |
| Caibe        | 2.60 |
| Vinhlong     | 2.60 |
| Bakse        | 2.62 |
| Cau-chong    | 2.68 |
| Cang-Long    | 2.62 |
| Travinh      | 2.62 |
| Baixa        | 2.68 |
| Baclieu      | 2.72 |
| Rachgia      | 2.83 |
| Phuoc-Long   | 2.80 |
| Omon         | 2.60 |
| Cairang      | 2.60 |
| Thonot       | 2.55 |
| Longxuyen    | 2.55 |
| Chaud blanc  | 2.31 |
| — rouge      | 1.26 |
| Tan-chau     | 2.15 |
| Sadec Blanc  | 2.51 |
| — rouge      | 2.15 |

CAO-MIÊN

| GIÁ GẠO            |               |
|--------------------|---------------|
| Mỗi tạ 60 kilo 700 |               |
| Gạo N° 1           | 25 % tằm 3.27 |
| Gạo N° 2           | 40 % 3.73     |
| Gạo N° 2           | 50 % 3.75     |
| Gạo lức            | 5 % lú 3.07   |
| Tằm                | 1-2 3.32      |
| Tằm                | 3 2.77        |
| Cám trắng          | 1.75          |
| Cám lức            | 0.85          |

BAP và DỪA

|                             |       |
|-----------------------------|-------|
| Bắp đồ mỗi 100 kilo         | 7.30  |
| Dừa khô Saigon mỗi 100 kilo | 14.60 |

GIÁ CAO SU

|           |        |            |
|-----------|--------|------------|
| Paris     | 7/6/37 | 10.50      |
| Londres   | 6/6/37 | 9 5/8 P.V. |
| Singapore | 8/6/37 | 0.31 1/4   |
| New-york  | 9/6/37 | 19.25 P.   |

GIÁ 1 ĐỒNG BẠC TA

Đổi ra tiền Ngoài quốc

|                 |       |
|-----------------|-------|
| Tiền Hồngkong   | 10 f. |
| Tiền Thượng-hải | 10 f. |
| Tiền Nhựt-bôn   | 10 f. |
| Tiền Singapore  | 10 f. |

GIÁ ĐỒNG BẠC CŨ

0 \$ 7

TÀU TỚI

PHÁP

Le St. Loubert 8-7 37

Le Cap Tourane 2-7-37

L'André Lebon 5-7-37

■■■■

TRUNG BẮC

Le Claude Chappe 3 Juillet

L'Augo 1er Juillet

■■■■

TÀU và NHỰT

Le Yalon le 25 Juin

■■■■

TINH-CHÂU

Le G.G. Pasquierle 24 Juin

Le G.G. Merlan le 1er Juinlet

TÀU ĐI

PHÁP

L'ango le 5 Juillet

Le Yalon le 27 Juin

■■■■

TRUNG BẮC

Le Claude Chappe le 3 Juillet

Le Cap Tourane 4 Juillet

■■■■

TÀU và NHỰT

L'nAdré Leboh 7 Juillet

TIN CHÂU

Le G G Pasquier 28 Juin

## Xưởng đóng bìa sách và làm hộp giấy

NGUYEN PHU HUU

102 - 104 Boulevard Gallieni

Bán sỉ và lẻ các thứ giấy bóng, carton, các thứ da,  
vải làm bìa sách. Mua bán đổi, sách cũ của học-sinh, lãnh  
làm và bán các đồ sotillons, Confettis.

CONFETTIS

Đóng bìa sách và làm hộp giấy thật khéo, kỹ lưỡng.

Nơi đáng tin cậy

Làm sách giá đặc biệt cho các nhà in Tây Nam ở Saigon.  
Huê hồng nhiều cho anh em các ty, các sở đem sổ sách  
lại xưởng làm bìa, hoặc kêu cho thợ lại làm tại sở.

|                   |          |
|-------------------|----------|
| .... Dam Châu     | 50p 31   |
| .... Phi long Vân | 100 29.5 |

Tối phút chót mà hãy còn gây  
ấn tượng « đậm », vì độ 2e série  
này có 8 con đăng độ mà chỉ một  
mình Chamroeun không chịu để  
giá bán mà thôi.

Trong mấy con đề giá bán thì  
nên chọn Rossi Douane, Huỳnh  
Yến và Tiêu Long còn Kim Lân  
thì nghĩ từ gần cuối mùa năm ngoái  
tới nay, nên khó mà tin cậy nơi  
nó cho lắm, song nếu nó làm đủ  
rồi thì nó có phần ngược lắm  
vậy.

Lóm lại, độ này không ngoài  
mấy con vừa kể tên ra đây sẽ về  
chùm với nhau mà tranh « cao  
thấp » cho tới phút chót, song cứ  
theo sức mấy cử đua gần đây và  
đường huon dượt trong tuần thì  
chúng tôi có thể bảo kiết :  
Chamroeun nhứt  
Rossi Douane và Tiêu Long nhĩ  
Ngược : Kim Lân

Cá-cập

Chmroeun x Tiêu Long

Kim Lân x Rossi Douane

Đánh Double Event

Kim long Vân } Ngọc Vân

và } Tia Van

Fille de l'Air } Bayap

Nhứt chặc

Kompong và Kim long Vân

nhĩ có tiền

Kim Tiền và Huỳnh Hồ

Kiểm tiền chợ

Độ I đánh nhĩ chặc Caspar

Độ II — Vang Bông

Độ III — Violet

Độ IV — Kim-l-Vân

Độ V — A-Luông

Độ VI — Ngọc Vân

Độ VII — Kim Lân

Nhứt trúng to

Bạch Mai và Le Tigre

VÔ ĐÚP

Độ thứ nhứt

PHẦN THƯỜNG BASTIDE

Độ mixte, đua tron 1.200  
thước ngựa D. 2è série

|          |      |            |        |
|----------|------|------------|--------|
| Caspar   | 35k  | Kampong    | 33     |
| Ngoc Lân | 35   | Thach Long | 100 33 |
| Hai Van  | 35   | Bich Hoa   | 100 33 |
| Bach Lóc | 33.5 |            |        |

Độ giáo đầu tuồng thì đã thấy  
có vẻ cup lạc rồi vì trong 6 con  
đăng độ mà hết 4 con đồng tài  
đồng lực nhau lắm, sự ăn thua  
nhau chỉ tại nài cỡi hay cỡi dở  
mà thôi.

Song muốn lựa rút lại cho gãi  
thì chỉ có Caspar và Kampong  
phải nhau tranh một con một mắt  
mà giật giải nhứt, Nhưng mà  
Ngoc Lân không phải là «đổ bỏ»  
và Bạch Lóc cũng không phải là  
«đề người» cho được.

Bốn tay đều ăn độ tam hạng  
rất hay vô cùng.

Nếu lấy theo sức chạy mau  
chậm mà so sánh thì Kampong đi  
được 1'27" 2110, Caspar đi được  
1'27" 9110, Ngoc Lân đi được  
1'29" 2110, còn Bạch Lóc phát  
trễ về mà còn bị chúng đưa ra  
ngoài mà còn đi được 1'27" 112,  
song con sau này có tật phát cò  
chậm một chút vì vậy cho nên  
chúng tôi chỉ bàn :

Tối bản : Kampong nhứt  
Caspar nhĩ  
Bạch Lóc ngược

Cá-cập

Kampong x Caspar

Độ thứ nhì

PHẦN THƯỜNG DE LILAS

Đua tron 1000 thước. Ngựa

D. 3è série

|             |      |               |      |
|-------------|------|---------------|------|
| Vang Gocong | 39k  | Kim Ngoc      | 35   |
| Hong Lan II | 39   | Van Thanh III | 32   |
| Ma Viên     | 37.5 | Kim Tiên      | 32   |
| Peter Duane | 35   | Phi Ma        | 30.5 |
| Dam Ho II   | 35   | Vang Bông     | 30.5 |

Trong 10 con đăng chạy độ  
tam hạng này chỉ có một mình  
Hong Lân II là ngựa mới ra  
trình diện với các bạn tuyệt phích  
mà thôi, song nó chẳng phải là  
một danh đại-tướng nên để nó  
qua một bên,

Còn đám ngựa chạy rồi thì nên  
chọn : Vang Bông, Vang Gocong  
Kim Ngoc Đạm Hồ và Peter  
Duane. Còn mấy con chỉ lộn thì  
chưa làm gì cho ta nên để ý tới  
nó.

Trong 5 con vừa kể tên chỉ  
có Vang Gocong là «bí mật» hơn  
hết, nhứt là có tiếng đồn nó là  
ngựa «lộn kiếp» mà tuần rồi  
phát chót, rồi lên một hơi mà đoạt  
giải ba thật hay, nếu được phát  
tốt đầu thì nó ăn tại này dư sức  
Vang Bông là một tay đối thủ  
«cừ» của nó mà thôi.

Đạm Hồ thì là ngựa hay lắm  
song có tánh kỳ khôi nên khó mà  
tin chắc nó cho được.

Kim Ngoc và Peter Duane sẽ  
tranh nhau kịch mà giật giải nhĩ.

Tối bản : Vang Bông nhứt

Kim Ngoc và Đạm Hồ nhĩ

Ngược : Vang Gocong

Cá-Cập

Vang Bông x Vang Gocong

Độ thứ ba

PHẦN THƯỜNG DE LILAS

(2è épreuve)

|          |      |           |      |
|----------|------|-----------|------|
| Papillon | 39k  | Kim Sen   | 33.5 |
| Dam Beo  | 37   | Thanh Van | 33.5 |
| Bach Mai | 37   | Khuu Lóc  | 30.5 |
| Kim Van  | 37   | Vang Bay  | 30.5 |
| Nhut Hồ  | 33.5 | Zina      | 30.5 |
| Violet   | 37   |           |      |

Trong đám ngựa tam hạng  
này có 3 con mới ra lần đầu tiên,  
mà chỉ có một mình Khuu Lóc  
tuy ốm ngựa, chớ nó hay hơn 2  
con kia nhiều.

Còn đám chạy rồi thì nên lựa  
Violet, Zina, Papillon, Bach-Mai  
và Đạm Beo. Còn con Vang Bay  
hôm mới ra có «tuy dở» rùm,  
song nó làm chưa thiệt dữ, còn  
mập lắm.

Lọc lại cho thiết kỹ thì chỉ có  
Zina và Violet phải tranh nhau  
« sanh tử » mà đoạt giải nhứt.  
Còn mấy con kia chỉ tranh nhau  
giải nhì ba mà thôi.

Mấy con không kể tên thì  
không đáng cho ta phải để ý đến  
cho lắm.

Tối bản : Zina nhứt

Violet nhĩ

Khuu-Lóc —

Vang-Bay ngược

Cá-cập

Zina x Khuu Lóc

Vang Bay x Violet

Độ thứ tư

PHẦN THƯỜNG PIVOINE

Đua tron 1700 thước. Ngựa D.

hors série

|                |      |             |      |
|----------------|------|-------------|------|
| Kim long Van   | 42k  | Garuda      | 35   |
| Soudan         | 40   | Xy lang Anh | 31.5 |
| Le Tigre       | 40   | Mang Hùng   | 31   |
| Champa Sath    | 40   | Thiên Kim   | 28   |
| Popoth Sath    | 40   | Srey Sranas | 26.5 |
| Fille de l'Air | 38.5 |             |      |

Độ chấp đầu này tuy không  
phải là độ chấp, song tuy theo  
thi lệ cuộc đua mà dường như là  
độ chấp thì nặng nhẹ vậy. Bởi  
vậy cho nên làm cho phải rồi trí  
loạn tâm mà tìm cho ra con «thần  
mã» lắm. Mà người mình thường  
hề độ ngựa khó chừng nào thì  
càng thích hơn chừng này !

Nhưng nếu lọc lại cho thiệt kỹ  
và lấy mấy kỳ đua rồi mà so sánh  
thi chỉ còn : Kim long Vân Sou-  
dan, Popok Sath, Fille de l'Air.  
Kỹ lang Anh và Le Tigre là có  
nhiều hi vọng mà thôi.

Song nếu cân phân sức ngựa  
ăn hay dở mau chậm thì chỉ còn  
Kim long Vân và Fille de l'Air  
phải tranh nhau xấp « ngựa » độ  
này còn Soudan và Popok Sath  
tranh nhau « kịch » mà giành giải  
nhĩ ba mà thôi. Còn Kỹ lang Anh  
nhờ chớ nhẹ thù thì phần ngược  
được.

Đạo-sơn trả lời: phải, tôi với công-tử, tuy có tình thầy trò, nhưng lúc này về đó, cũng là khó coi; đây tôi có quen một người sơn - đông, là Nghê - thái-Sơn; tuy tuổi còn nhỏ, mà võ cũng khá, tánh ưa giao thiệp, thủ hạ lại đông, có lẽ chúng ta qua đó đầu thân thì được, không biết ý các anh nghĩ thế nào?

Thương-lam nói: thôi để mấy anh đi, còn tôi vì có ân lương Hoàng-phủ, không thể làm thính mà bỏ đi được.

Thiên-Bru dặn: việc này có quan hệ đến danh giá, anh về bên đó, xin chờ hờ với ai nhé.

Tôi hiểu mà, anh khỏi lo, Trương trả lời.

Trương lượng xong, bốn người cùng đi, đi một ngày đến Kinh-khâu. Trương-lam muốn ghé về Dương châu, còn ba người cứ một đường đi Sơn đông. Đi đến Từ châu, vừa gặp một người giữa đồng. hỏi thăm tên là Khiếu thiên Phi, anh của Thái Sơn, chính một tay phi tặc có bốn lân, mà riêng về nghề đơm đao thì chặt sắt chém đinh, lại càng tuyệt đối; cho nên tại giang hồ thường xưng là bữu - đao Huê-Thượng. Thiên-Bru chào và hỏi thăm Thái-Sơn. Huê-Thượng đáp: em tôi oai danh rầm rộ, một tay che chở hết cả hạt Sơn - đông, hướng chỉ các ngài đã có quen biết, thì qua đó chắc khỏi lo ngại Thiên Bru nghe nói, có lòng mừng, từ già Huê-Thượng mà đi liền.

Đi đến xóm Tra-gia, hỏi thăm thăm nhà vào. Qua Thái-Sơn đối đãi với một cách rất trọng hậu. Thiên-Bru thấy địa thế khoáng khoát, mà thủ hạ nhiều tay anh hùng, thì trong bụng càng thêm cảm kích.

# Khách Giang Hồ

CỦA "MAI"  
tiếp theo  
số 11

## Kiểm-hiệp tiêu-thuyết

VĨNH-NAM  
dịch thuật

Trong lúc đó, ở Bàn-cờ Thiên-Băng trở về, cũng vừa tới gần nhà; đứng dờm dờm xa, có người đi lại, ai giống như Bùi-chiêm-Nguyên đang để ý suy nghĩ coi tới có việc chi, thì quả là Bùi sư đã bước mau mau vừa tới giáp mắt.

Thiên-Băng thì lễ hỏi: anh ở đâu lại? Chiêm nguyên nói. Tôi có chút việc, tôi thương thuyết với hiền đệ.

Hai người cùng bước vào nhà, Nhứt-thanh thấy thầy về lại khách tới, bước ra xá rồi châm nước đứng hầu. Chiêm nguyên thấy Thanh có lẽ phép, thì đưa mắt dòm mà tỏ ý tán dương nói: trò này giỏi quá, hiền đệ hãy nên chăm mà huấn luyện cho nó, thế nào nhật hậu nó cũng thành tài.

Thiên băng nói: nó vẫn dễ bảo song có cái mà sư trưởng quá khen.

Trà nước mãn; Chiêm nguyên nói tiếp: này hiền đệ; ngày 23 tháng 4 đây, là hội thứ hai của chúng ta tại núi Cát Tiên; hiền đệ anh Viên minh hành động, trái hẳn với tôn chỉ đạo thầy, đã biệt lập đạo riêng, lại còn chiêu tập cón đồ làm những sự tàn bạo, tuy anh không biết hổ với lương tâm, nhưng trong bốn đạo, cũng có một đạo đến thể diện của chúng ta. Vậy bây giờ, chúng ta phải nhứt định tính kế làm cho anh tiêu diệt, đừng khỏi hậu họa;

người xưa có câu: « đại nghĩa diệt thân » thì việc mình làm đây, đầu ngày sau có sanh ra dư luận, cũng không sợ gì là quá đáng, không biết ý hiền đệ nghĩ sao?

Thiên-Băng ngần ngừ một lúc rồi trả lời: trước kia thầy dạy chúng ta, đầu ngày có việc ngày nay, tôi thiết tưởng trong đám anh em đồng đạo, chỉ có 5 người, chúng mình cũng nên bảo hộ cho nhau, theo lời thầy đã dạy. Nhưng khổ nỗi anh Viên-minh quên thầy bỏ bạn, đã một lần phải hội ở núi Cát, có minh thế đánh rành, mà nay anh cũng vẫn cương nạnh như vậy, thì bây giờ các anh định phạt cách chi tùy ý, tôi đâu dám bình vực. Song tôi sợ một điều anh đã bướng mà trí thức lại là đàn anh tại mình, mình muốn giác ngộ, chưa chắc anh đã chịu nghe mà có khai trừ thì anh phân khán, rồi mình tin sao?

Hiền đệ cứ quá lo, chẳng lẽ lực lượng cả bốn anh em mình mà không địch lại một anh hay sao? Chiêm-nguyên trả lời.

### HỒI THỨ BẢY

Trên núi Tiên-đồ khai hội,  
Bên hồ hiệp-khách cứu người.

Sau khi Chiêm-Nguyên về rồi,  
Thiên-Băng tính lại, còn hơn một

tháng nữa, mới đến kỳ hội, chưa gấp gì; ở nhà dạy Nhứt-Thanh học, mãi đến ngày mồng 6 tháng 4 mới khởi hành. Lúc đi đến bến Vạn, ghé nhà Đại-Trung, Vạn-Nguyên ở chơi mấy bữa, rồi đi Hàng-Châu. Bữa 17 ở Hàng lên núi, không thấy ai, thì Băng lại trở xuống vườn nhà nghỉ; để chờ tới ngày hội hiệp. Nhon lúc thừa nhàn, mỗi ngày Băng cứ rảo bước hồ-tây, ngắm thưởng phong cảnh.

Có một hôm, bóng chiều đã gác núi, người qua lại vắng tanh Băng một mình đứng ngắm cảnh, ngó qua bên kia Tô-đề. Chừng không đầy hai chục bước, bỗng thấy một chàng thiếu niên, đang đứng máng giẫy vào cây, để tinh bề tự ái. Thấy kinh Băng mới nghĩ rằng: đây là chỗ danh thắng, nếu để họ chết, thì sau này còn ai dám tới; tưởng cho người này tất nhiên cũng có việc gì bất đắc chí, mới sinh ra sự này, thấy người như vậy mà không cứu, đâu có phải là quắc-tử, hướng chỉ mình lại là đứng về địa-vị nghĩa-hiệp, há lẽ khoanh tay đứng ngó hay sao? Kinh phạt có câu: « Cứu một mạng người hơn là cất bảy cánh chim », vậy thì biết mình giữ lòng từ thiện, hề tới đâu có gặp việc phải là mình phải ra tay.

Chú-ý Thiên-Băng vừa dự định thì đang kia chàng thiếu niên đã

đưa đầu trông vào trong vòm giẫy rồi; nếu chờ đi lại, thì bị thối làm sao mà cứu cho kịp. Lập tức Thiên-Băng liền đứng luyên kiếm phun ra một đạo hào quang: chiếu ngay vào mặt người nọ Chớp choáng cả mắt làm cho chàng thiếu-niên hết ba hồn bảy vía, không hiểu là cái chi chi, những tưởng đầu ma dắc lối thì đưa đường, đã sả sữa đầu mình về nơi Diêm-vương thùy phủ; chỉ một mực nhắm tít hai mắt lại, để chờ tới ngày hóa kiếp, mà phải sạch duyên trần. Ngờ đâu nơi trong nháy mắt, thì nhành cây gãy vòng gãy đứt, làm cho chàng té xuống nằm ngay giữa đất. Mới mở mắt ra, đang than thở về cái thời vận muộn của kiếp người, cũng là khó khăn như vậy, thì định đứng dậy để kiểm cho cái căn do vì sao mà mình thất vọng? Thì thốt nhiên đã thấy một người đang hoàng cấp mắt sáng choang, đứng ngay một bên, kêu mà bảo: tại sao chú lại muốn hủy cái đời thanh-niên của chú? chú phải biết đây là chỗ xuyên sơn đánh thắng, nếu chú tự tử ra đây sau làm cho người ta du lịch; tội lỗi của chú như vậy, chú đã biết chưa?

Chàng thanh niên nghe nói, có ý hồ, mới trả lời rằng: ông thiết cũng là người đa sự, tôi chết ở đây, thì can thiệp gì đến ông, mà ông cũng lao xao nhiều lời.

(Còn nữa)



# TẠI SAO ĐÀN BÀ KHÔNG THAI NGHÉN?

Đàn bà không có thai nêên do nơi đàn ông 1 phần và đàn bà 1 phần. Đàn bà tại kinh nguyệt không đều, khí huyết suy kém, tháng có tháng không, máu hư huyết kém, khi thì có ít khi lại có nhiều, tử cung lạnh thì nên trường phục thuốc SONG LIÊU ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HOÀN SỐ 7 thì kinh kỳ trở nên điều hòa, máu huyết lưu vượng, mạnh khỏe trong mình, mới mong có thai đặng. Mỗi hộp 0p 80.

Hoặc tử cung bị bệnh làm trở ngại đường thai dưng. Người bị bệnh tử cung là tại khí huyết hư, sanh đẻ trể trở lại gây căng yếu, hoặc bị hơi độc máu xấu khi hành kinh, hoặc bị đàn ông truyền nhiễm độc bệnh phong thấp sanh ra bạch đới dầm dề trong tử cung mọc mụn có nhánh và lở đau nhức trong tử cung, hãy uống BÀ ĐÀ SƠN QUÂN chừng vài ba hộp thì hết, còn bớt mà chưa hết thì uống thêm chó dừt, khi vừa dứt bệnh thì đã thọ thai liền. Mỗi hộp 1p.00

Đàn ông thì tại bộ thận và bộ ngọc quan có bệnh: TINH LẠNH, DƯƠNG KHÍ SUY, MẠNG MÔN HỎA THẠNH. Đàn ông tinh lạnh, đầu đàn bà có thọ thai cũng bị hư. Dương khí suy thì giao cấu không đặng bền, đàn bà chưa mãn nguyệt dương tinh đã ra mà âm tinh chưa tiếp làm cho trể kỳ phối hiệp. Mang môn hỏa thịnh, sự giao cấu rất bền bỉ đàn bà mạng nguyệt trước âm tinh ra mà dương tinh chưa ra thì cũng trể kỳ phối hiệp. Cũng không thai nêên đặng. Vậy cần phải trường phục TAM TINH HẢI CẦU BỔ THẬN HOÀN đặng cho bộ thận bổ khí, gián hỏa Âm Dương phối hiệp đặng; kỳ mới có thể làm nên con cháu ngọc sanh con nối hậu: Mỗi hộp 1p.00.

Nhà thuốc **VÔ-VĂN-VÂN**  
**THUĐAUMOT**

Chi nhánh 229 Rue d'Espagne — SAIGON

Télép. 21.442